

ĐIỆN BIÊN QUA BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG - THÁNG 10/2023

001. HIẾU TRƯỜNG/ Điện Biên: Tập trung chuẩn bị cho các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng// Quân đội nhân dân.- Số 22470.- Ngày 1/11/2023 - Tr.4

Chiều 31-10, tại trụ sở Tỉnh ủy Điện Biên đã diễn ra Hội địa phương trong tỉnh đã nêu cao vai trò, trách nhiệm, chủ động phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên. nghị Ban chỉ đạo kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trên địa bàn tỉnh Điện Biên trong 3 năm 2023-2025. Các đại biểu thảo luận tình hình thực hiện công tác tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trên địa bàn tỉnh, công tác chuẩn bị tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5-1954 / 7-5-2024) và nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới. Đặc biệt, hội nghị nhất trí đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo và chuẩn bị tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ đang được thực hiện nghiêm túc, sâu sát; các cơ quan, đơn vị.

002. TRỊNH BÌNH/ Kiểm tra các hoạt động chuẩn bị kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ// Quân khu hai.- Số 1253.- Ngày 19/10/2023 - Tr.1+2

Sáng 12-10, Trung tướng Phạm Hồng Chương, Tư lệnh Quân khu cùng đoàn công tác tổ chức kiểm tra quy hoạch xây dựng công trình Trường tiểu học, THCS huyện Điện Biên (Điện Biên). Đây là công trình chào mừng kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 – 7/5/2024). Tham gia đoàn công tác có Đại tá Trần Văn Bắc, Phó Tư lệnh Quân khu; Thủ trưởng các cơ quan Quân khu; lãnh đạo huyện Điện Biên (Điện Biên).

Sau khi nghe các cơ quan, đơn vị báo cáo, Trung tướng Phạm Hồng Chương yêu cầu các cơ quan chức năng, đơn vị tư vấn phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương rà soát, bổ sung nội dung phù hợp với quy hoạch tổng thể; đồng thời đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương sớm giải phóng mặt bằng để khởi công công trình theo đúng kế hoạch. Đồng chí Tư lệnh Quân khu nhấn mạnh, công trình là sự quan tâm của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu đối với con em đồng bào các dân tộc tỉnh Điện Biên. Qua đây giúp thầy và trò nhà trường thêm động lực phấn đấu thi đua dạy tốt, học tốt và giúp địa phương hoàn thiện thêm các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới.

Trước đó, đoàn công tác Quân khu đã khảo sát thực tế nơi ăn ở, luyện tập của lực lượng diễu binh, diễu hành phục vụ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ.

003. HIẾU TRƯỜNG/ Quân đội với nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn - Ban CHQS TP Điện Biên Phủ (Bộ CHQS tỉnh Điện Biên): Đề cao trách nhiệm, chủ động ứng phó thiên tai// Quân đội nhân dân.- Số 22445.- Ngày 7/10/2023 - Tr.3

Ban CHQS TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên vừa tham mưu với chính quyền thành phố chỉ đạo phường Noong Bua tổ chức thành công cuộc diễn tập phòng, chống thiên tai (PCTT), tìm kiếm cứu nạn (TKCN) năm 2023.Theo tình huống giả

định, do mưa lớn kéo dài nhiều ngày, mực nước sông Nậm Rốm và hồ Huổi Phạ trên địa bàn TP Điện Biên Phủ lên trên mức báo động cấp 3. Một số khu vực xảy ra sạt lở đất, ngập úng cục bộ. Thực hiện tư tưởng chỉ đạo “tích cực, chủ động, hiệu quả, an toàn” và phương châm "4 tại chỗ" (lực lượng tại chỗ, chỉ huy tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ), với sự tham mưu kịp thời của cơ quan quân sự, các lực lượng nhanh chóng triển khai hỗ trợ nhân dân ở tổ dân phố 3, phường Noong Bua ra khỏi vùng nguy hiểm.

Khi việc ứng phó, cứu nạn vượt quá khả năng, Ban chỉ huy PCTT-TKCN phường Noong Bua báo cáo Ban chỉ huy PCTT-TKCN TP Điện Biên Phủ đề nghị hỗ trợ. Lực lượng tăng cường của thành phố nhanh chóng phối hợp với lực lượng tại chỗ của phường Noong Bua khẩn trương di dời các hộ gia đình và tài sản ra khỏi vùng sạt lở đất, ngập úng trong thời gian chưa đầy 15 phút. Cuộc diễn tập hoàn thành tốt nội dung, bảo đảm mục đích, yêu cầu đề ra, được Ban chỉ đạo diễn tập đánh giá đạt loại giỏi, qua đó rút ra nhiều bài học kinh nghiệm trong huy động, sử dụng lực lượng, phương tiện, ứng phó kịp thời với sự cố thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn trong mùa mưa lũ.

Những năm gần đây, tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung, TP Điện Biên Phủ nói riêng diễn biến phức tạp, nhất là trong mùa mưa lũ, thường xuyên xuất hiện dông lốc, sạt lở đất, ngập lụt, gây ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân. Trước tình hình đó, Thượng tá Lê Anh Đại, Chỉ huy trưởng Ban CHQS TP Điện Biên Phủ, Phó trưởng ban Thường trực Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố cho biết, không chỉ tham mưu triển khai thành công cuộc diễn tập PCTT-TKCN, Ban CHQS TP Điện Biên Phủ còn chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành, triển khai kế hoạch PCTT-TKCN sát tình hình địa bàn; huy động và sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách Trung ương và địa phương triển khai xây dựng kè chống sạt lở, bảo vệ khu vực dân cư, khu vực sản xuất tại các xã: Nà Nhạn, Nà Tấu, Pá Khoang và phường Thanh Trường với tổng kinh phí hơn 41 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, với vai trò là lực lượng nòng cốt trong công tác PCTT-TKCN, Ban CHQS TP Điện Biên Phủ cũng chủ động phối hợp với các đơn vị đứng chân trên địa bàn, đồng thời tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương huy động lực lượng, phương tiện tham gia khắc phục hậu quả khi thiên tai xảy ra; chỉ đạo ban CHQS các phường, xã trong thành phố rà soát, bổ sung kế hoạch PCTT-TKCN; tổ chức huấn luyện, tập huấn kỹ năng PCTT-TKCN cho các lực lượng.

Đến nay, 100% cán bộ, chiến sĩ lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên trên địa bàn TP Điện Biên Phủ được quán triệt, giáo dục kỹ nhiệm vụ và phối hợp luyện tập tốt; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực chỉ huy, trực PCTT-TKCN bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, lực lượng, phương tiện; thường xuyên nắm chắc vị trí đảm nhiệm khi có tình huống xảy ra, góp phần ứng phó kịp thời với các tình huống thiên tai, không để thiệt hại về người, hạn chế thiệt hại về tài sản của nhân dân.

004. PHAN HƯƠNG/ Bộ CHQS tỉnh Điện Biên: Nâng cao ý thức văn hóa giao thông cho quân nhân// Quân khu hai.- Số 1251.- Ngày 5/10/2023 - Tr.6

Thời gian qua, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ CHQS tỉnh Điện Biên thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ nâng cao ý thức văn hóa giao thông. Đây là tiêu chí để đánh giá chất lượng đảng viên, xem xét nâng lương, nâng quân hàm, khen thưởng cuối năm và để đánh giá đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”.

Trên cơ sở Cuộc vận động “Quản lý, khai thác, sử dụng vũ khí trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông” (CVĐ 50) của Bộ Quốc phòng, Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh đã cụ thể hóa bằng những khẩu hiệu trực quan, hành động thể hiện nét văn hóa quân nhân với vấn đề an toàn giao thông, như: “Đã uống rượu, bia không lái xe”, “Tính mạng con người là trên hết”, “An toàn giao thông, trách nhiệm của mỗi người”, “Đoàn viên, thanh niên với văn hóa giao thông”... Cùng với đó, Bộ CHQS tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị lồng ghép tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ trong các hoạt động thông báo thời sự, “Ngày chính trị và văn hóa tinh thần”, “Ngày pháp luật”, tọa đàm, đối thoại, văn nghệ, truyền thanh nội bộ... Nội dung tuyên truyền được chọn lựa kỹ lưỡng để 100% cán bộ, chiến sĩ dễ hiểu, dễ hình dung tiếp thu, trong đó tập trung vào tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông; quy định về nồng độ cồn theo Nghị định 100 của Thủ tướng Chính phủ; quy tắc điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông.

Ban Chỉ đạo CVĐ 50 thường xuyên cập nhật, thông báo đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ trong LLVT tỉnh về tình hình tai nạn giao thông trong tỉnh, quân khu và cả nước, lấy các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng để làm ví dụ cảnh báo, qua đó giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ ý thức tự giác chấp hành trong tham gia giao thông, rút kinh nghiệm thực tế trong quá trình tham gia giao thông. Hằng năm, tất cả quân nhân đều phải đăng ký cam kết thực hiện nghiêm Luật Giao thông đường bộ và các quy định liên quan. Trong đó, thực hiện nghiêm tiêu chí “4 có” và “3 không” (có phương tiện tham gia giao thông tình trạng kỹ thuật đảm bảo tốt; có đầy đủ giấy tờ hợp lệ khi tham gia giao thông; có đội mũ bảo hiểm đảm bảo chất lượng, đúng quy chuẩn theo mẫu thống nhất; có văn hóa khi tham gia giao thông và không điều khiển phương tiện khi đã uống rượu, bia; không chạy quá tốc độ, chở người quá quy định; không vi phạm Luật Giao thông đường bộ); nghiêm cấm mọi quân nhân tự ý điều khiển xe ô tô quân sự khi không được giao nhiệm vụ. Qua đó đã nâng cao ý thức tự giác của cán bộ, chiến sĩ trong việc chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông.

Cùng với mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ lái xe, thợ xe nhằm rèn luyện tay nghề, trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng lái xe an toàn cho đội ngũ lái xe quân sự các đơn vị trực thuộc, cơ quan Kỹ thuật Bộ CHQS tỉnh phối hợp cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm định, kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ, chủ động khắc phục các sự cố kỹ thuật bảo đảm 100% xe – máy của các cơ quan, đơn vị khi tham gia giao thông có hệ số kỹ thuật tốt nhất.

Đại úy QNCN Nguyễn Anh Phương, Đội trưởng Đội lái xe Văn phòng, Bộ CHQS tỉnh có thâm niên gần 25 năm lái xe với hàng chục vạn ki-lô-mét an toàn, bản thân anh luôn có ý thức tự giác chấp hành Luật cũng như quy định của đơn vị khi tham gia giao thông và xem đây là nghĩa vụ, trách nhiệm của mình. QNCN Nguyễn

Anh Phương chia sẻ: Tôi luôn tâm niệm “An toàn giao thông là hạnh phúc của mọi nhà” từ đó ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với đơn vị, gia đình mỗi khi cầm lái, biết tôn trọng cộng đồng, xã hội, biết nhường nhịn, yêu thương và luôn xử sự mình là người có văn hóa khi tham gia giao thông. Cung đường thực hiện nhiệm vụ chủ yếu là đường rừng núi, đèo dốc quanh co, mùa nắng đi lại đã vất vả thì mùa mưa và mùa đông sương mù càng phải thận trọng hơn nhiều bởi độ trơn trượt tăng cao. Tôi và anh em đồng đội trước, sau khi làm nhiệm vụ phải kiểm tra tình trạng kỹ thuật xe, nhất là hệ thống phanh, tay lái.

Còn Đại úy Mùi Hào Nghiệp, Chính trị viên Tiểu đoàn 1, Trung đoàn 741 cho biết, đóng quân cách cơ quan Trung đoàn gần 30km, anh thường xuyên sử dụng phương tiện cá nhân (xe máy) đi họp, giao ban, báo cáo. Anh nhận thức, an toàn không những tốt cho bản thân, đơn vị, cộng đồng xã hội mà còn là văn hóa đơn vị đang nỗ lực xây dựng nên anh luôn tuân thủ đúng luật lệ giao thông. Khi triển khai cho anh em đi thực hiện nhiệm vụ, giao nhiệm vụ xong anh luôn nhắc nhở phải đi cẩn thận, không phóng nhanh vượt ẩu...

Nhờ chú trọng thực hiện đồng bộ các biện pháp trong thực hiện chấp hành luật và quy định về an toàn giao thông nên nhiều năm qua các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ CHQS tỉnh không hề xảy ra các vụ mất an toàn giao thông của quân nhân do lỗi chủ quan và tai nạn giao thông nghiêm trọng. Góp phần xây dựng nền nếp chính quy, rèn luyện kỷ luật, xây dựng đơn vị VMTD, “mẫu mực, tiêu biểu”.

005. PHAN HUƠNG/ Trung đoàn 741 (Bộ CHQS tỉnh Điện Biên): Chú trọng huấn luyện lực lượng dự bị động viên// Quân khu hai.- Số 1254.- Ngày 26/10/2023 - Tr.4

Huấn luyện lực lượng dự bị động viên (DBĐV) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Trung đoàn 741 (Bộ CHQS tỉnh Điện Biên). Những năm qua, Đảng ủy, chỉ huy Trung đoàn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác huấn luyện, diễn tập, góp phần nâng cao trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu cho lực lượng DBĐV, đáp ứng yêu cầu động viên, bổ sung cho lực lượng thường trực thực hiện nhiệm vụ trong mọi tình huống.

Qua tìm hiểu được biết, lực lượng DBĐV đã qua quân ngũ, hàng năm, khi được gọi huấn luyện nên đã nhanh chóng bắt nhịp được cuộc sống, môi trường, thành thực yêu lĩnh động tác, đáp ứng khá tốt yêu cầu huấn luyện. Trung sĩ Lò Văn Hùng, DBĐV xã Noọng Hẹt, huyện Điện Biên chia sẻ: “Tôi đang công tác tại UBND xã Noọng Hẹt, đây là năm thứ 5 tôi tham gia huấn luyện DBĐV. Ngay khi có lệnh, tôi đã chủ động báo cáo lãnh đạo xã và sắp xếp công việc cơ quan, gia đình để thực hiện nhiệm vụ. Để lĩnh hội tốt các nội dung, tôi xác định tập trung nghe cán bộ huấn luyện giảng và ghi chép đầy đủ để áp dụng vào thực tế công tác”.

Đại úy Lò Việt Dũng, Chính trị viên Đại đội DBĐV thuộc xã Thanh Xương, huyện Điện Biên bộc bạch: “Tôi động viên cả nhà cùng cố gắng khắc phục khó khăn để việc chung, riêng đều vẹn toàn. Là cán bộ lực lượng DBĐV được Nhà nước, Quân đội đào tạo, khi có lệnh tôi sẵn sàng tham gia. Sau huấn luyện, tôi sẽ truyền đạt lại

những nội dung cơ bản cho cán bộ, chiến sĩ thuộc quyền để các anh em đều cập nhật và nắm vững, áp dụng vào thực tế nhiệm vụ”.

Thượng tá Vũ Hoài Thanh, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 741 cho biết: Hằng năm, Trung đoàn đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nâng cao chất lượng nguồn DBĐV. Đơn vị đã tập huấn, bồi dưỡng cán bộ khung về phương pháp huấn luyện kỹ, chiến thuật; cách thức tổ chức, thống nhất những nội dung khó và mới. Trong quá trình huấn luyện bám sát phương châm: “Cơ bản, thiết thực, hiệu quả”, huấn luyện từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, sát với thực tế chiến đấu, kết hợp chặt chẽ giữa huấn luyện quân sự với giáo dục chính trị, giáo dục pháp luật với rèn luyện kỷ luật, quản lý chặt chẽ tư tưởng quân nhân dự bị. Thực hiện phương pháp “học mới ôn cũ”, “chia nhỏ, tập nhiều”, bố trí những đồng chí có kinh nghiệm hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí còn yếu trong từng động tác, bảo đảm huấn luyện đến đâu chắc đến đó, có tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm sau mỗi nội dung huấn luyện.

Một trong những nội dung quan trọng để nâng cao chất lượng huấn luyện DBĐV là đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương và Ban CHQS huyện, thị, thành phố trong quản lý, phúc tra, kiểm tra, sắp xếp, tiếp nhận, bàn giao quân nhân DBĐV; bảo đảm đầy đủ, công khai, minh bạch, rõ ràng mọi tiêu chuẩn, chế độ, chính sách được hưởng trong thời gian thực hiện nhiệm vụ động viên theo đúng quy định của pháp luật. Trong từng khâu, từng bước, Trung đoàn luôn nắm chắc chất lượng, nhất là về sức khỏe, chính trị và chuyên môn quân sự, từ đó đề ra biện pháp quản lý, huấn luyện phù hợp ngay từ những ngày đầu DBĐV về đơn vị.

Với những biện pháp sát đúng, kết quả huấn luyện hằng năm không ngừng được nâng lên, 100% đạt yêu cầu; trong đó, có trên 76% đạt khá, giỏi, bảo đảm an toàn tuyệt đối về mọi mặt. Kết quả kiểm tra quân số sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu hằng năm bảo đảm chỉ tiêu theo yêu cầu. Đây là cơ sở quan trọng để các quân nhân DBĐV tiếp tục phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tới nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống.

006. HÀ KHÁNH - TRẦN DŨNG/ Kiên quyết đẩy lùi tà đạo// An ninh biên giới.- Số 42.- Ngày 22/10/2023 - Tr.20

Thời gian qua, không ít tà đạo, hiện tượng tín ngưỡng mới có nguồn gốc từ nước ngoài và một số địa phương trong nước du nhập vào địa bàn tỉnh Điện Biên, gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống cũng như tình hình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn. Trước thực tế đó, BDBP Điện Biên đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng và cấp ủy, chính quyền địa phương chủ động phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, từng bước đẩy lùi tà đạo.

Hoạt động truyền đạo trái pháp luật diễn biến phức tạp

Điện Biên có 19 dân tộc, trong đó, hơn 82% là đồng bào dân tộc thiểu số. Những người theo tà đạo chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ dân trí còn hạn chế. Theo ghi nhận, hiện, Điện Biên có 4 tôn giáo đang hoạt động, tuân thủ pháp luật là: Công giáo, Tin lành, Phật giáo, Cơ đốc phục lâm Việt Nam. Thời gian qua, trên địa bàn tỉnh xuất hiện một số tà đạo, đạo lạ hoạt

động, gây mất ổn định tình hình an ninh tôn giáo. Trong đó phải kể đến như: “Hội thánh của Đức Chúa trời mẹ”; “Ân điển cứu rỗi”; “Đức Chúa trời toàn năng”; “Pháp môn diệu âm”; “Tín ngưỡng tâm linh Hồ Chí Minh” (Hoàng Thiên Long); “Đoàn Từ thiện tâm đạo Hồ Chí Minh” (Long Hoa Hội); “Giê Sùa”, “Bà Cô Dọ”. Đáng chú ý, tà đạo “Giê Sùa”, “Bà Cô Dọ” xâm nhập vào địa bàn tỉnh Điện Biên từ năm 2017, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt trong đời sống xã hội, gieo rắc tư tưởng ly khai, tự trị và kêu gọi người Mông tham gia lập “Nhà nước riêng”, gây phức tạp về an ninh trật tự.

Bằng các chiêu trò thông qua tuyên truyền trực tiếp hoặc qua Internet, các đối tượng dụ dỗ người dân rời bỏ tôn giáo được Nhà nước công nhận và chính quyền địa phương chấp thuận cho đăng ký sinh hoạt điểm nhóm (Giáo hội Cơ đốc phục lâm Việt Nam) để theo tà đạo; làm rạn nứt khối đoàn kết dân tộc, gây mất ổn định chính trị, xã hội. Đặc biệt, đầu năm 2019, các đối tượng trong tổ chức “Giê Sùa” và “Bà Cô Dọ” đã thực hiện nhiều hoạt động tuyên truyền đạo trái pháp luật tại các huyện: Mường Nhé, Nậm Pồ, Mường Chà và Tuần Giáo; tự coi mình là tôn giáo chính thống, còn các tôn giáo khác là tà giáo. Các đối tượng trong các tổ chức đạo trên đã phủ báng phong tục truyền thống của người dân tộc thiểu số; kêu gọi người dân không cho con em đi học, không chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không làm căn cước công dân, không nhận các chính sách hỗ trợ khó khăn...

Giai đoạn 2021 - 2022, một số đối tượng cốt cán trong tổ chức “Bà Cô Dọ” đã tuyên truyền, kêu gọi người dân không tham gia tiêm vaccine phòng Covid-19 với luận điệu xuyên tạc, gây rối, chống phá Đảng và Nhà nước, gây ảnh hưởng không nhỏ đến an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Ngoài tuyên truyền trực tiếp, các đối tượng còn triệt để lợi dụng không gian mạng để tuyên truyền lôi kéo hoạt động mê tín dị đoan, trái thuần phong mỹ tục, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Nhà nước.

Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động

Để nhân dân không tin, không nghe theo luận điệu của kẻ xấu và đấu tranh xóa bỏ tà đạo, BDBP Điện Biên đã chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đấu tranh đẩy lùi tà đạo. Phối hợp chặt chẽ với Huyện ủy, UBND, Ban Chỉ đạo 160 các huyện biên giới, lực lượng chức năng nắm chắc tình hình địa bàn, đối tượng có liên quan đến hoạt động tuyên truyền đạo trái pháp luật, các hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới, có tính cực đoan, không để hình thành tổ chức hoạt động trái pháp luật, gây bức xúc trong xã hội. Bên cạnh đó, tuyên truyền nhận diện bản chất của các loại tà đạo bằng nhiều hình thức, như: Thông qua các hội nghị, cuộc họp dân, ngày lễ hội cổ truyền của từng dân tộc, các buổi biểu diễn văn hóa văn nghệ, "Tiếng loa Biên phòng"...

Đặc biệt, với vùng đồng bào dân tộc trên địa bàn biên giới còn hạn chế trong việc đọc và nghe tiếng phổ thông, BDBP đã tăng cường tuyên truyền miệng, phát tờ rơi, tờ gấp bằng nhiều thứ tiếng đến từng cá nhân và hộ gia đình. Chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch tăng cường lực lượng hoặc phân công đảng viên phụ trách các địa bàn có người dân theo tà đạo. Phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, Ban Chỉ

đạo 160 các cấp, lực lượng chức năng trực tiếp gặp các đối tượng theo tà đạo “Bà Cô Dợ”, nhất là đối tượng cầm đầu tiến hành tuyên truyền về bản chất lừa mị, dối trá, kích động ly khai, tự trị, lôi kéo người theo để thành lập “Nhà nước Mông” chống phá Đảng, Nhà nước của “Bà Cô Dợ” với hàng trăm buổi và hàng trăm người nghe.

Các đơn vị BĐBP tích cực tổ chức tuần tra đường biên, mốc quốc giới, phát hiện, xử lý kịp thời những vấn đề liên quan đến chủ quyền lãnh thổ; phòng chống xuất, nhập cảnh trái phép, các loại tội phạm. Đồng thời, tích cực tham gia thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, đấu tranh phản bác các hoạt động tôn giáo lệch lạc, trái với thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, phát hiện, đấu tranh có hiệu quả với các hành vi lợi dụng tôn giáo để hoạt động trái pháp luật.

Đại tá Vừ A Khua, Phó Chỉ huy trưởng nghiệp vụ BĐBP Điện Biên cho biết: "Thời gian tới, đơn vị tiếp tục tham mưu, phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, lực lượng chức năng đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những quy định của địa phương, nhất là về an ninh, trật tự và tín ngưỡng, tôn giáo đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân. Cùng với đó, BĐBP Điện Biên tiếp tục chú trọng phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong tham gia phối hợp tuyên truyền, vận động, xóa bỏ tà đạo “Bà Cô Dợ” trên địa bàn biên giới. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Duy trì và phát huy hiệu quả các chương trình, mô hình giúp dân phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo mà các đơn vị đang thực hiện nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói chung và vùng bị ảnh hưởng tà đạo nói riêng, coi đây vừa là nhiệm vụ trước mắt, vừa là nhiệm vụ lâu dài của cả hệ thống chính trị".

Từ năm 2021 đến nay, các đơn vị BĐBP Điện Biên đã trực tiếp gặp gỡ, tuyên truyền, vận động cá biệt tại 8 bản thuộc 5 xã với 20/20 hộ theo tà đạo “Bà Cô Dợ” được 192 buổi/575 lượt người tham gia. Từ tháng 8/2021 đến nay, đã tuyên truyền, vận động được 8 hộ/41 khẩu và 1 cá nhân ký cam kết từ bỏ tà đạo “Bà Cô Dợ” (địa bàn Đồn Biên phòng Nậm Kè 5 hộ/25 khẩu, địa bàn Đồn Biên phòng Mường Mươn 3 hộ/16 khẩu). Ngoài ra, các đơn vị thuộc BĐBP tỉnh đã phối hợp tuyên truyền 3 hộ/13 khẩu tại địa bàn xã Na Cô Sa, 2 cá nhân tại xã Nà Hỳ, 1 cá nhân tại xã Leng Su Sìn viết cam kết từ bỏ đạo lạ “Tia chớp Phương đông”; 1 hộ/5 khẩu xã Mường Nhé từ bỏ đạo lạ “Nhân chứng Giê Hồ Va” chuyển sang theo các hệ phái tôn giáo chính thống được Nhà nước công nhận. Xử lý 5 vụ/11 đối tượng liên quan đến tuyên truyền tà đạo “Bà Cô Dợ” .

007. LÊ LAN/ Chấn chỉnh tình trạng cán bộ, đảng viên né tránh, đùn đẩy trách nhiệm// Nhân dân.- Số 24814.- Ngày 14/10/2023 - Tr.5+8

Khẳng định có tình trạng số ít cán bộ, công chức, viên chức hạn chế năng lực, không tích cực trong công tác, làm việc cầm chừng, đùn đẩy trách nhiệm..., Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên đã chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát. Cần

cứ kết quả kiểm tra, kịp thời thay thế hoặc điều chuyển cán bộ sang làm công việc khác.

Qua năm bắt thực tế tại các buổi làm việc, đối thoại doanh nghiệp, nhà đầu tư và báo cáo của các cơ quan, đơn vị, các địa phương, ngày 27/9/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên đã ban hành Báo cáo số 433-BC/TU nêu rõ thực trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Báo cáo chỉ rõ: Tại Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Huyện ủy Điện Biên Đông, Huyện ủy Mường Chà, Huyện ủy Mường Nhé... có tình trạng cán bộ, công chức không phát biểu ý kiến trong các cuộc họp hoặc có phát biểu thì nêu ý kiến chung chung, với các vấn đề nhạy cảm thì né tránh. Ở Huyện ủy Mường Chà, Huyện ủy Mường Ảng và Thành ủy Điện Biên Phủ có một số ít cán bộ, người có chức vụ lãnh đạo quản lý, người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, phường, xã thiếu quyết tâm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, vụ việc phát sinh ở cơ sở, nhất là lĩnh vực khó như công tác quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng. Ở Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Huyện ủy Điện Biên Đông có số ít cán bộ, công chức, viên chức tỏ thái độ “ngại” không muốn nhận nhiệm vụ, rèn luyện, thử thách tại các đơn vị vùng sâu, vùng xa; có ý lựa chọn địa bàn, lĩnh vực để đề xuất được phân công đảm nhiệm.

Trong lĩnh vực thu hút đầu tư, phát triển kinh tế-xã hội tại Điện Biên có tình trạng cán bộ né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm hoặc thực hiện không đúng chức trách, đạo đức công vụ. Điều này không chỉ ảnh hưởng tiến độ chất lượng công việc mà còn ảnh hưởng niềm tin nơi người dân, doanh nghiệp.

Trong lĩnh vực thu hút đầu tư, phát triển kinh tế-xã hội tại Điện Biên có tình trạng cán bộ né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm hoặc thực hiện không đúng chức trách, đạo đức công vụ. Điều này không chỉ ảnh hưởng tiến độ chất lượng công việc mà còn ảnh hưởng niềm tin nơi người dân, doanh nghiệp.

Tại nhiều hội nghị gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp, nhà đầu tư do Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức thời gian qua, đại diện nhiều doanh nghiệp đã phản ánh, một số cán bộ có biểu hiện nhũn nhẽo, lợi dụng chức trách nhiệm vụ gây khó dễ cho các nhà đầu tư; hay tình trạng quản lý nhà nước về khai thác khoáng sản làm vật liệu thông thường có biểu hiện khó với người này dễ với người kia... ảnh hưởng tâm lý nhà đầu tư, khiến môi trường đầu tư không lành mạnh và gây thất thu ngân sách nhà nước.

Mới đây, tại hội nghị gặp mặt các nhà đầu tư năng lượng trên địa bàn do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức, ông Bùi Đức Giang, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Điện Biên thẳng thắn đề cập: Còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa một số ngành với địa phương, chỉ khi lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thì vướng mắc mới được tháo gỡ. Tại địa bàn nơi triển khai dự án, khi nhà đầu tư đề nghị kiểm tra thực địa để phối hợp giải quyết thì cán bộ ở cơ sở lại trả lời... chờ xin ý kiến. Mà chờ đến khi nào thì cán bộ cơ sở không cho thời gian cụ thể.

Hệ lụy của việc này đã làm ảnh hưởng trực tiếp chất lượng, hiệu quả hoạt động công vụ tại một số cơ quan, đơn vị; đồng thời kéo giảm 16 bậc trong bảng xếp hạng

chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Điện Biên so với năm 2020 (năm 2022 Điện Biên xếp thứ 62/63 tỉnh, thành trong cả nước); chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) giảm 13 bậc; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2022 (PAPI) giảm bảy bậc so với năm 2020 khiến Điện Biên xếp thứ 59/61 tỉnh, thành phố được đánh giá.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên có Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 7/5/2021 về tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong tình hình mới; kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên, Công an tỉnh Điện Biên đã thực hiện nhận xét, đánh giá cán bộ đúng theo chất lượng, kết quả công tác trên cơ sở đó quyết định thực hiện tinh giản biên chế 18 trường hợp. Huyện Điện Biên Đông giải quyết cho thôi việc và trợ cấp một lần đối với bảy trường hợp là cán bộ, công chức, viên chức làm việc cầm chừng, vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật Nhà nước. Huyện Mường Ảng điều động, luân chuyển hai đồng chí là cán bộ chủ chốt hai phòng, đơn vị có biểu hiện né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm.

Ngày 13/9/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Lê Thành Đô đã yêu cầu Sở Nội vụ Điện Biên chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan quyết định thành lập đoàn kiểm tra (hoặc thanh tra) về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của các sở, cơ quan liên quan đến các dự án tồn đọng, kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ.

Cụ thể là bốn dự án: Dự án khu nhà ở phía tây sông Nậm Rốm; Dự án Khu nhà ở Tân Thanh; Dự án đầu tư xây dựng đường Thanh Minh-đồi Độc Lập và khu dân cư (đường vành đai phía Bắc) và dự án Khu tái định cư các hộ dân đường 15m từ cầu A1 xuống cầu C4. Đây đều là các dự án trọng điểm có tầm quan trọng đặc biệt trong việc khai thông nguồn lực, giải phóng sức sản xuất, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Quá trình triển khai các dự án đã nảy sinh nhiều khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đã kịp thời nắm bắt, chỉ đạo giải quyết song một số cơ quan, đơn vị chấp hành chỉ đạo, điều hành chưa nghiêm; thực hiện các việc được giao không đúng tiến độ, chất lượng tham mưu không bảo đảm tính khả thi; việc xác định, quy trách nhiệm cá nhân chưa nghiêm, chưa kịp thời; có hiện tượng né tránh, đùn đẩy công việc, sợ sai, sợ trách nhiệm không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc.

Giao thời hạn Sở Nội vụ phải hoàn thành kiểm tra (hoặc thanh tra) tại các cơ quan, đơn vị liên quan bốn dự án trên và báo cáo kết quả kiểm tra công vụ về Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên trước ngày 30/10/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Thành Đô yêu cầu Sở Nội vụ Điện Biên phải chỉ rõ cá nhân, tổ chức đã quyết tâm, quyết liệt, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung để đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

Đồng thời đề xuất hình thức xử lý nghiêm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, công chức, viên chức có hành vi vi phạm kỷ cương, kỷ luật hành

chính, có hiện tượng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 và Công điện 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023 về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương.

Đồng chí Lê Thành Đô yêu cầu Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, phải tập trung nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai các yêu cầu nhiệm vụ đã được chỉ rõ liên quan đến bốn dự án và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thời hạn hoàn thành, chất lượng công việc.

008. ANH THU/ Lo ngại rủi ro với người thi hành công vụ// Nông thôn ngày nay.- Số 174.- Ngày 31/10/2023 - Tr.3

Đại biểu Lò Thị Luyến (Điện Biên) nêu thực tế: Thời điểm Đoàn giám sát trực tiếp tại địa phương, một số nội dung của Nghị định số 38/2023 chưa được triển khai do Nghị định mới ban hành tháng 6/2023. Cụ thể, về giống vật nuôi, Nghị định số 38/2023 quy định ưu tiên sử dụng giống cây trồng, vật nuôi là những hàng hóa, dịch vụ khác do người dân trực tiếp sản xuất tại địa bàn triển khai dự án. Đơn giá thu mua sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tính theo giá thị trường trên địa bàn tại cùng thời điểm được UBND cấp xã xác nhận tại giấy biên nhận mua bán với người dân.

Đại biểu Luyến cho rằng, quy định này chưa thật sự rõ ràng, dễ dẫn đến hiệu quả rủi ro về mặt pháp lý cho người thực hành công vụ. Để thống nhất quan điểm về nhận thức trong tổ chức thực hiện, tỉnh Điện Biên đã xin ý kiến Bộ NNPTNT và đề xuất theo hướng cho phép đơn vị chủ trì dự án thực hiện thu mua giống vật nuôi từ người dân trực tiếp sản xuất tại địa bàn triển khai dự án bảo đảm quy định về nguồn gốc sức khỏe, dịch bệnh và các tiêu chí theo định mức kinh tế kỹ thuật của tỉnh ban hành.

Chính quyền địa phương nơi triển khai dự án thành lập Tổ thẩm định đánh giá về chất lượng giống vật nuôi của đơn vị chủ trì dự án trước khi cấp đến các hộ dân được thụ hưởng. Nội dung này được Cục Chăn nuôi trả lời rằng, địa phương cần xem xét, cân nhắc lựa chọn phương án cung giống, cung ứng giống phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý giống vật nuôi và sản phẩm giống vật nuôi - đại biểu Lò Thị Luyến nói và đề nghị Chính phủ, Quốc hội chấp thuận cơ chế cho phép các địa phương thực hiện theo đề xuất của tỉnh Điện Biên như đã nêu trên.

009. HỒNG THƯƠNG/ Chung tay vì người nghèo// Đại đoàn kết.- Số 290.- ngày 17/10/2023 - Tr.4

Hưởng ứng phong trào thi đua “Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho hộ nghèo đã nhận được sự quan tâm vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Bằng nhiều hoạt động hỗ trợ thiết thực, hiệu quả, MTTQ các cấp đã kịp thời động viên, chia sẻ khó khăn, giúp hộ nghèo từng bước vươn lên ổn định cuộc sống.

Hơn 4.535 tỷ đồng ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo”

Những năm qua, công tác vận động hỗ trợ người nghèo đã trở thành một hoạt động thường xuyên và trọng tâm của các cấp Mặt trận. Mặc dù phải chịu nhiều ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19 nhưng việc vận động đóng góp xây dựng Quỹ Vì người nghèo để chăm lo cho hộ nghèo, giúp đỡ xây dựng nhà Đại đoàn kết, đảm bảo an sinh luôn được MTTQ và các tổ chức thành viên triển khai, nhân rộng và tạo sự lan tỏa trong các tầng lớp nhân dân.

Theo báo cáo của UBTU MTTQ Việt Nam, từ năm 2021 đến tháng 9/2023, MTTQ Việt Nam 4 cấp đã vận động Quỹ Vì người nghèo và an sinh xã hội được trên 18.049 tỷ đồng, trong đó Quỹ Vì người nghèo đã vận động được trên 4.535 tỷ đồng, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp ủng hộ chương trình an sinh xã hội trực tiếp các địa phương trên 13.513 tỷ đồng. Với sự hỗ trợ của ngân sách nhà nước và sự trợ giúp của cộng đồng, MTTQ các cấp đã giúp đỡ xây mới và sửa chữa được 103.514 nhà Đại đoàn kết cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ trên 4,7 triệu lượt người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn về khám chữa bệnh, trợ giúp trên 443.600 lượt người nghèo về phát triển sản xuất, hỗ trợ xây dựng hàng trăm công trình dân sinh...

Tại Chương trình “Cả nước chung tay vì người nghèo” năm 2022, đã có 167 cơ quan, đơn vị, tập đoàn, tổng công ty, các doanh nghiệp, doanh nhân, các nhà hảo tâm đã ủng hộ và đăng ký ủng hộ Quỹ Vì người nghèo và chương trình an sinh xã hội với số tiền trên 1.177 tỷ đồng, trong đó qua Quỹ Vì người nghèo Trung ương gần 134 tỷ đồng, an sinh xã hội trên 1.043 tỷ đồng.

Trong năm 2023, MTTQ các cấp đang tập trung vận động các nguồn lực ủng hộ xây dựng nhà Đại đoàn kết cho người nghèo tỉnh Điện Biên, một số tỉnh Tây Bắc và chăm lo Tết Nguyên đán năm 2024. Với mục tiêu hỗ trợ làm mới 7.000 đến 8.000 nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo Đoàn Chủ tịch UBTU Việt Nam đã chủ trì tổ chức Lễ phát động ủng hộ xây dựng nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo của tỉnh Điện Biên với chủ đề “Triệu tấm lòng yêu thương - Nghìn mái nhà hạnh phúc”. Tính đến ngày 5/10 đã có 199 đơn vị, tổ chức, cá nhân và các địa phương đăng ký ủng hộ với số tiền trên 305 tỷ đồng.

Lan tỏa yêu thương đến với người nghèo

Qua gần 3 năm thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nguồn lực hỗ trợ người nghèo, MTTQ các cấp đã góp phần cùng Đảng, Nhà nước thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Theo Phó Chủ tịch UBTU MTTQ Việt Nam Hoàng Công Thủy, trong thời gian tới MTTQ Việt Nam và Ban vận động Quỹ Vì người nghèo các cấp cần tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền hỗ trợ người nghèo, góp phần đảm bảo an sinh xã hội đến tất cả các cơ sở, khu dân cư trong toàn quốc, coi đây là một nội dung quan trọng trong việc thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước.

Tại các địa phương, MTTQ các cấp tiếp tục có những giải pháp nhằm phát huy tính đa dạng, phong phú trong việc giúp đỡ người nghèo, tùy theo điều kiện,

khả năng của mỗi cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp để tham gia giúp đỡ người nghèo. Từ nguồn lực ủng hộ, nguồn Quỹ Vì người nghèo các cấp cần tập trung cùng với nguồn hỗ trợ của Chính phủ tiếp tục thực hiện xây dựng nhà Đại đoàn kết, xóa nhà dột nát cho hộ nghèo. Đối với những địa phương đã hoàn thành mục tiêu xây dựng nhà ở tiếp tục thực hiện hỗ trợ người nghèo về vật tư, công cụ sản xuất, giống cây con, hỗ trợ cho học sinh đi học, hỗ trợ chữa bệnh nặng, hiểm nghèo khi ốm đau, nằm viện, hỗ trợ nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày lễ lớn, hỗ trợ các công trình thiết yếu phục vụ cộng đồng.

Cùng với hình thức vận động ủng hộ Quỹ Vì người nghèo, MTTQ Việt Nam và Ban vận động Quỹ các cấp phối hợp vận động các chương trình an sinh xã hội vì người nghèo, vùng nghèo, làm cầu nối để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện chương trình giúp đỡ người nghèo và an sinh xã hội theo địa chỉ cụ thể.

Phó Chủ tịch Hoàng Công Thủy nhấn mạnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ và Ban vận động Quỹ Vì người nghèo các cấp cần tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và những hình thức tuyên truyền phù hợp để nêu cao ý nghĩa và hiệu quả mà công tác vận động hỗ trợ người nghèo đã đạt được, những kinh nghiệm tốt và điển hình của các tổ chức, cá nhân đến đông đảo các tầng lớp nhân dân.

Song song với công tác tuyên truyền Ủy ban MTTQ và Ban vận động Quỹ Vì người nghèo các cấp phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các ngành chức năng để tham mưu với cấp ủy có những chủ trương chỉ đạo sát hợp để tăng cường vận động ủng hộ Quỹ và vận động nguồn lực thực hiện chương trình an sinh xã hội, tập trung xây dựng nhà Đại đoàn kết cho các hộ nghèo. Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên của MTTQ, hướng dẫn đoàn viên, hội viên thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo theo chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phối hợp thực hiện vận động ủng hộ Quỹ Vì người nghèo ở từng cộng đồng dân cư. Đặc biệt, Ủy ban MTTQ và Ban vận động Quỹ Vì người nghèo các cấp cần tiếp tục tập trung thực hiện tốt Tháng cao điểm “Vì người nghèo” từ ngày 17/10 đến 18/11 nhằm vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ giúp đỡ người nghèo và chương trình an sinh xã hội...

Tháng cao điểm “Vì người nghèo” năm 2023 chính thức bắt đầu từ ngày 17/10 đến ngày 18/11/2023. Trong Tháng cao điểm “Vì người nghèo” Ủy ban MTTQ các cấp tiếp tục công tác vận động ủng hộ làm nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo tỉnh Điện Biên hướng tới kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024) theo lời kêu gọi của Đoàn Chủ tịch UB TƯ MTTQ Việt Nam, ủng hộ Quỹ Vì người nghèo Trung ương và Quỹ Vì người nghèo các cấp để tập trung nguồn lực hỗ trợ cho người nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán 2024...

010. TIỀN ĐẠT/ Góp nguồn lực chăm lo cho người nghèo// Đại đoàn kết.- Số 294.- Ngày 21/10/2023 - Tr.4

Ngày 20/10, tại Hà Nội, ông Hoàng Công Thủy - Phó Chủ tịch UB TƯ MTTQ Việt Nam đã tiếp nhận số tiền 1 tỷ đồng từ Bộ Quốc phòng ủng hộ Quỹ Vì người nghèo Trung ương.

Trao số tiền ủng hộ đến UBTV MTTQ Việt Nam Trung ương, Nguyễn Văn Gấu - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam khẳng định, những năm qua Ban Thường trực UBTV MTTQ Việt Nam tổ chức các hoạt động Tháng cao điểm “Vì người nghèo” nhằm tuyên truyền giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, huy động mọi nguồn lực đóng góp của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân... ủng hộ, giúp đỡ những người nghèo, cộng đồng nghèo ổn định đời sống, ủng hộ Quỹ Vì người nghèo các cấp và chương trình an sinh xã hội, góp phần hưởng ứng Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” do Thủ tướng Chính phủ phát động.

Là thành viên tích cực của MTTQ Việt Nam, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chương trình hành động, phong trào thi đua yêu nước, nhất là các cuộc vận động do UBTV MTTQ Việt Nam phát động, như “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Tháng cao điểm “Vì người nghèo”. Trong thời gian tới, Bộ Quốc phòng mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, phối hợp, ủng hộ của lãnh đạo UBTV MTTQ Việt Nam để Quân đội hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

Cảm ơn sự ủng hộ của Bộ Quốc phòng dành cho Quỹ Vì người nghèo Trung ương, Phó Chủ tịch Hoàng Công Thủy khẳng định, các hoạt động Tháng cao điểm “Vì người nghèo” do Ban Thường trực UBTV MTTQ Việt Nam tổ chức luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sắc của Đảng, Nhà nước, sự đồng tình, ủng hộ lớn của cộng đồng doanh nghiệp, các cơ quan, đoàn thể và người dân, góp phần cùng Đảng, Nhà nước thực hiện mục tiêu dân giàu nước mạnh, dân chủ công bằng, văn minh.

Phó Chủ tịch Hoàng Công Thủy cho biết, vừa qua Đoàn Chủ tịch UBTV MTTQ Việt Nam đã tổ chức Lễ phát động ủng hộ làm nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo của tỉnh Điện Biên với chủ đề “Triệu tâm lòng yêu thương - Nghìn mái nhà hạnh phúc”, nhằm vận động các doanh nghiệp, tổ chức, tập thể, cá nhân phát huy truyền thống “Thương người như thể thương thân” góp của, góp công xây dựng nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo của tỉnh Điện Biên Tây Bắc. Dự kiến chương trình sẽ hỗ trợ xây dựng 7.000 đến 8.000 căn nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo của tỉnh Điện Biên và một số địa bàn Tây Bắc.

Theo Phó Chủ tịch Hoàng Công Thủy, hiện tỉnh Điện Biên đang triển khai làm hơn 2.100 căn nhà, trong đó có 470 căn đã làm xong. Các căn nhà đều đảm bảo theo đúng yêu cầu của đề án, phù hợp với văn hóa của từng đồng bào dân tộc, người dân rất vui mừng, phấn khởi khi nhận được ngôi nhà mới.

“Chương trình ủng hộ xây dựng nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo của tỉnh Điện Biên - Tây Bắc do Đoàn Chủ tịch UBTV MTTQ Việt Nam phát động đã thực sự đi vào lòng người, được cấp ủy, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và người dân rất đồng tình, ủng hộ” - Phó Chủ tịch Hoàng Công Thủy nhấn mạnh.

Phó Chủ tịch Hoàng Công Thủy cam kết, toàn bộ số tiền ủng hộ sẽ được UBTV MTTQ Việt Nam phân bổ nhanh chóng, đảm bảo công khai, minh bạch để kịp thời hỗ trợ cho người dân có hoàn cảnh khó khăn đang cần giúp đỡ; đồng thời

mong muốn trong thời gian tới, UBTV MTTQ Việt Nam tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ, đồng hành của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam trong các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ nhân dân giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, tiếp tục có nhiều hoạt động phối hợp với MTTQ Việt Nam, mang dấu ấn nổi bật, có sức lan tỏa trên phạm vi cả nước.

011. VĂN ĐỨC THÀNH/ Phó trưởng ban nội chính tỉnh ủy được chỉ định giữ chức chủ tịch LĐLĐ tỉnh Điện Biên// Lao động.- Số 242.- Ngày 17/10/2023 - Tr.4

Tại Đại hội Công đoàn tỉnh Điện Biên, ông Tấn Minh Long - Phó Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy Điện Biên - được chỉ định giữ chức Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Điện Biên khóa XII tại phiên họp thứ nhất của BCH nhiệm kỳ 2023-2028.

Đại hội Công đoàn tỉnh Điện Biên lần thứ XII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 diễn ra từ ngày 15-16.10 với sự tham dự của 247 đại biểu đại diện cho gần 34.000 công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) trong toàn tỉnh.

Phát biểu tại Đại hội Công đoàn tỉnh Điện Biên lần thứ XII, nhiệm kỳ 2023 - 2028, thay mặt Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐVN, Phó Chủ tịch Tổng LĐLĐVN Phan Văn Anh ghi nhận và biểu dương những kết quả mà các cấp Công đoàn tỉnh Điện Biên đã khắc phục mọi khó khăn để đạt được trong nhiệm kỳ qua đồng thời, gợi mở 6 nội dung quan trọng để các đại biểu tập trung thảo luận.

Sau 2 ngày làm việc, Đại hội đã bầu 30 đồng chí vào Ban Chấp hành Công đoàn tỉnh Điện Biên khóa XII. Tại phiên họp thứ nhất diễn ra vào chiều 16.10, ông Tấn Minh Long - Phó Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy Điện Biên được chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Điện Biên khóa XII, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Ông Phạm Thanh Tùng và bà Lâu Thị Thanh Hương tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Điện Biên khóa XII. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Điện Biên khóa XII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 có 9 đồng chí.

Đại hội cũng đã bầu 7 đồng chí vào Ủy ban Kiểm tra khóa XII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 (khuyết 2 đồng chí); bầu 8 đại biểu chính thức và 2 đại biểu dự khuyết đi dự Đại hội Công đoàn Việt Nam.

Tham luận tại đại hội, các đại biểu tập trung làm rõ vai trò của tổ chức Công đoàn trong công tác chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động. Đồng thời đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Công đoàn trên một số lĩnh vực...

Báo Lao Động chúc mừng Đại hội Công đoàn tỉnh Điện Biên lần thứ XII, nhiệm kỳ 2023-2028 đã thành công tốt đẹp. Chúc mừng ông Tấn Minh Long trên cương vị mới Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Điện Biên.

Đại hội đã thông qua báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý vào các văn kiện Đại hội Công đoàn tỉnh, văn kiện Đại hội Công đoàn Việt Nam, Điều lệ Công đoàn

Việt Nam và thông qua Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Điện Biên lần thứ XII, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Nhân dịp này, nhiều tập thể, cá nhân được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và LĐLĐ tỉnh Điện Biên vì đã có nhiều đóng góp cho hoạt động Công đoàn và phong trào công nhân viên chức, lao động giai đoạn 2018 - 2023.

Phát biểu bế mạc đại hội, ông Tân Minh Long - Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Điện Biên khóa XII khẳng định thành công của Đại hội Công đoàn tỉnh Điện Biên lần thứ XII là một dấu mốc quan trọng, nguồn cổ vũ to lớn đối với cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động trong tỉnh.

“Ngay sau đại hội, các cấp công đoàn trong toàn tỉnh sẽ tổ chức tốt việc học tập, quán triệt, tuyên truyền rộng rãi trong đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động về kết quả đại hội và các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể mà đại hội đã đề ra” Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Điện Biên nhấn mạnh.

012. Thanh Hà/ Hội NCT Tỉnh Điện Biên: Chăm sóc tốt để phát huy hiệu quả vai trò NCT// Người cao tuổi.- Số 197.- Ngày 4/10 2023 - Tr.4

Từ đầu năm đến nay, Hội NCT các cấp tỉnh Điện Biên kết nạp được 1.540 hội viên mới, nâng tổng số toàn tỉnh lên 46.500 hội viên, sinh hoạt tại 4.200 chi hội, 129 Hội NCT cơ sở (xã, phường, thị trấn) thuộc 10 Hội NCT cấp huyện, thị xã, thành phố; tỉ lệ NCT gia nhập tổ chức Hội đạt 90%.

Những năm qua, được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền, MTTQ tỉnh, các ngành, đoàn thể, sự đồng tình ủng hộ của toàn xã hội, công tác chăm sóc, phát huy vai trò NCT đã đạt được kết quả đáng khích lệ. Có trên 37.800 NCT được cấp thẻ bảo hiểm y tế (đạt 98%), 17.300 NCT được khám sức khỏe định kỳ và lập hồ sơ theo dõi sức khỏe. Chương trình Mắt sáng cho NCT tiếp tục được quan tâm và thực hiện hiệu quả. Hằng năm, Hội phối hợp tổ chức khám sàng lọc bệnh về mắt cho hàng ngàn NCT; trong đó trên 500 NCT được chữa mắt miễn phí, trên 660 NCT được tặng kính nâng thị lực.

Về trợ cấp xã hội, toàn tỉnh hiện có 8.681 NCT đang được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, 2.287 NCT từ 60 tuổi đến 79 tuổi được trợ cấp xã hội theo Luật Người khuyết tật, gần 6.400 cụ từ 80 tuổi trở lên không có lương hưu được hưởng bảo trợ xã hội. Việc chúc thọ, mừng thọ cho NCT thực hiện kịp thời, chu đáo, vào dịp Tết cổ truyền của dân tộc, Hội phối hợp với cấp ủy, chính quyền, Ủy ban MTTQ tổ chức chúc thọ, mừng thọ NCT theo quy định. Năm 2023, toàn tỉnh tổ chức chúc thọ, mừng thọ 4.100 NCT vào dịp tết nguyên đán Quý Mão với tổng số tiền 2,45 tỉ đồng. Trong đó Chủ tịch nước tặng quà chúc thọ 160 cụ tròn 100 tuổi; Chủ tịch UBND tỉnh tặng thiệp và quà mừng thọ cho 429 cụ tròn 90 tuổi. Việc chúc thọ, mừng thọ đã được các cấp chính quyền và Hội NCT các địa phương phối hợp tổ chức trang trọng, kịp thời, chu đáo, thiết thực động viên NCT sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc.

Phát huy vai trò "Tuổi cao - Gương sáng", trong các lĩnh vực đều ghi nhận sự góp mặt của NCT, với tinh thần trách nhiệm cao và gương mẫu để các thế hệ con cháu noi theo. Hiện toàn tỉnh có 18.400 NCT đang tham gia lao động sản xuất, phát

triển kinh tế; có 3.600 NCT đạt danh hiệu làm kinh tế giỏi các cấp, trong đó cấp cơ sở 3.018 NCT, cấp huyện 392 NCT, cấp tỉnh 152 NCT, cấp trung ương 45 NCT. Có 1.237 NCT làm chủ trang trại, chủ cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã... Hội NCT từ tỉnh đến cơ sở đã tổ chức Hội nghị biểu dương NCT làm kinh tế giỏi trong 5 năm qua, kịp thời vinh danh, khen thưởng hàng trăm NCT làm kinh tế giỏi các cấp; suy tôn và bầu chọn 4 đại biểu đi dự Hội nghị biểu dương NCT làm kinh tế giỏi toàn quốc do Trung ương Hội NCT Việt Nam tổ chức vào cuối năm 2023.

Hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới, NCT hiến đất, ngày công và kinh phí để xây dựng các công trình công cộng; giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, cùng con cháu xây dựng gia đình văn hóa kiểu mẫu. Từ năm 2021 đến nay, NCT đã hiến trên 10.729m² đất, đóng góp 4.430 ngày công và hàng trăm triệu đồng xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế, v.v, gương mẫu thực hiện và vận động con cháu, gia đình tham gia giữ gìn đường phố xanh, sạch, đẹp và an toàn. Tích cực tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng. Đóng góp trên 200 triệu đồng vào Quỹ vắc xin phòng chống dịch bệnh Covid-19 của tỉnh.

Phong trào “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền” do Ủy Ban Trung ương MTTQ Việt Nam phát động đã nhận được sự hưởng ứng tích cực của NCT và các tầng lớp nhân dân, lan tỏa đến tận thôn, bản, tổ dân phố, khu dân cư. Hội còn phát động phong trào Toàn dân chăm sóc, phụng dưỡng ông bà, cha mẹ; quan tâm dạy dỗ, bảo ban con cháu, xây dựng gia đình hòa thuận, nhằm khơi dậy tinh thần trách nhiệm của con cháu đối với ông bà, cha mẹ và trách nhiệm của gia đình đối với xã hội.

NCT tích cực tham gia phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia trong tình hình mới. Hội vận động hàng trăm tập thể, hàng nghìn cá nhân đăng kí tự quản gần 400km đường biên giới, đăng kí tự quản về an ninh trật tự thôn bản, đặc biệt là các huyện có các xã, bản vùng cao biên giới. Đến nay có 296 thôn, bản và 29 xã biên giới tổ chức phát động phong trào Trưởng nhóm tôn giáo cam kết chấp hành nghiêm các quy định, không xuất nhập cảnh trái phép ở khu vực biên giới; triển khai 148 hòm thư tổ giác tại trụ sở UBND các xã, nhà văn hóa các thôn, bản biên giới đạt hiệu quả cao.

Chung tay xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh. Đến nay có trên 3.000 NCT đang tham gia công tác đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể, hoàn thành tốt nhiệm vụ, được tin nhiệm cao. Toàn tỉnh có 1.246 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó 70% là NCT. NCT đã thực hiện tốt quy chế dân chủ, giám sát và phản biện xã hội, tham gia đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, trách nhiệm xây dựng Đảng, chính quyền cơ sở. Trong công tác khuyến học, khuyến tài, NCT luôn là tấm gương sáng, mẫu mực, luôn quan tâm động viên khuyến khích con, cháu, thế hệ trẻ học tập, rèn luyện sáng tạo.

Để tạo nguồn lực thúc đẩy các hoạt động, phong trào của Hội, Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò NCT được xây dựng ở 124/129 xã, phường, thị trấn, số dư 1,3 tỉ đồng. TP Điện Biên Phủ và các huyện Mường Chà, Tuần Giáo đã xây dựng Quỹ cấp huyện, chủ yếu vận động trong Tháng hành động vì NCT hằng năm. Chân quỹ toàn tỉnh đạt hơn 7,4 tỉ đồng với sự đóng góp của hội viên. Từ nguồn quỹ, cùng với hoạt

động xã hội hóa, huy động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hằng năm, các cấp Hội đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà hàng ngàn hội viên nghèo, hội viên cô đơn không nơi nương tựa, hoàn cảnh khó khăn nhân các dịp lễ tết và Tháng hành động vì NCT Việt Nam.

013. BÍCH HẠNH/ Chung tay hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên xuất khẩu lao động// Nhân dân.- Số 24820.- Ngày 20/10/2023 - Tr.6

Chủ động thực hiện tiểu dự án hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, thời gian qua, các sở, ban, ngành cùng Ủy ban nhân dân các huyện trong tỉnh Điện Biên thường xuyên kết nối người lao động với các đơn vị tư vấn xuất khẩu lao động; đồng thời quan tâm nắm bắt tâm tư người lao động để tư vấn, hỗ trợ. Nhờ đó, đến tháng 9/2023 tỉnh Điện Biên đã hoàn thành vượt chỉ tiêu số lao động đi xuất khẩu với tổng số 218 người đi làm việc theo hợp đồng tại các nước.

Ông Nguyễn Thanh Sơn, Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên cho biết: Đặt mục tiêu năm 2023 tỉnh Điện Biên sẽ đưa 100 lao động đi làm việc ở nước ngoài, nhưng đến tháng 9/2023 tỉnh Điện Biên đã hoàn thành mục tiêu với kết quả vượt trội. Cụ thể, toàn tỉnh có 218 người lao động được các cấp, các ngành, các doanh nghiệp hỗ trợ xuất khẩu đi các thị trường: Nhật Bản, Đài Loan (Trung Quốc), Hàn Quốc làm việc; so với cùng kỳ năm 2022 thì tăng 147 người; so với kế hoạch năm thì kết quả đạt 218% chỉ tiêu đặt ra.

Có được kết quả này là nỗ lực rất lớn của các cấp, các ngành và các doanh nghiệp đã tích cực tuyên truyền, tư vấn, động viên người lao động chủ động đăng ký tham gia xuất khẩu lao động. Bởi như vẫn biết, nguồn lao động của Điện Biên dồi dào nhưng chất lượng không cao, vì lao động thiếu tay nghề, trình độ ngoại ngữ cũng yếu. Bên cạnh đó là nguồn lao động của Điện Biên chủ yếu là con em đồng bào các dân tộc thiểu số, còn tư tưởng thích làm việc tự do, ngại xa nhà...

Hiểu được những “rào cản” trong tâm lý người lao động, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên cùng các sở, ngành, chính quyền các huyện đã vào cuộc, tuyên truyền đến người lao động các thông tin: Ngân hàng hỗ trợ vay vốn xuất khẩu lao động; cơ quan hỗ trợ hoàn thiện thủ tục xuất khẩu lao động và thông tin về các doanh nghiệp, tổ chức thực hiện thủ tục đưa người lao động xuất khẩu. Về phía doanh nghiệp xuất khẩu lao động đã chủ động tư vấn, cung cấp thông tin đào tạo nghề, ngoại ngữ, nhu cầu thị trường lao động ở từng nước để người lao động tìm hiểu, lựa chọn.

Là một trong những đơn vị tích cực tuyên truyền, hỗ trợ người lao động trong tỉnh đi xuất khẩu, thời gian qua, Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại VINACONEX đã bám sát kế hoạch, chỉ đạo của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên và nhu cầu việc làm của người lao động để từ đó chủ động thực hiện tư vấn, hỗ trợ người lao động có nguyện vọng xuất khẩu. Ông Nguyễn Chí Hiếu, Trưởng đại diện Văn phòng Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại VINACONEX tại tỉnh Điện Biên cho biết: Ngoài việc tư vấn tại trụ sở văn phòng, từ

đầu năm đến nay văn phòng công ty đã tham gia gần 10 phiên tư vấn, giới thiệu việc làm do Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh và các huyện: Mường Nhé, Tuần Giáo, Tủa Chùa, Nậm Pồ, thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên tổ chức. Tại các phiên tư vấn, văn phòng công ty đã kết nối, cung cấp thông tin thị trường lao động đến hàng nghìn người lao động là đồng bào các dân tộc thiểu số ở các huyện. Sau đó, văn phòng tiếp tục cử nhân viên liên hệ, hỗ trợ người lao động hoàn thiện thủ tục, hỗ trợ thông tin vay vốn xuất khẩu, đến cuối tháng 9/2023, Văn phòng tại Điện Biên đã hoàn thiện thủ tục hỗ trợ hơn 40 người đi làm việc theo hợp đồng tại các nước trong khu vực và một số tỉnh trong nước.

Tại Tủa Chùa - huyện vùng cao có hơn 90% số dân là đồng bào các dân tộc thiểu số, đây là nguồn lao động dồi dào nhưng chất lượng không cao, thời gian qua, huyện đã chủ động kết nối, tạo điều kiện cho các công ty, đơn vị tuyển dụng về địa bàn kết nối lao động. Theo cách làm đó đã có hai công ty về huyện tuyển dụng, hỗ trợ tám lao động đi xuất khẩu.

Tiếp tục thực hiện các biện pháp tuyên truyền, hỗ trợ người lao động tham gia xuất khẩu lao động theo hợp đồng, thời gian tới, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên cùng các sở, ngành, các huyện ưu tiên công tác tuyên truyền giúp người lao động thay đổi nhận thức về chính sách hỗ trợ xuất khẩu lao động; địa bàn ưu tiên sẽ tập trung ở trung tâm các huyện, thành phố và các thôn, bản vùng cao để người lao động nắm bắt cơ hội tham gia việc làm, từng bước cải thiện thu nhập bản thân, kinh tế gia đình để có điều kiện tham gia xây dựng quê hương.

014. VĂN THÀNH CHƯƠNG/ LĐLĐ tỉnh Điện Biên và 16 mục tiêu hoạt động của nhiệm kỳ mới// Lao động.- Số 239.- Ngày 13/10/2023 - Tr.4

Vượt qua nhiều khó khăn, nhiệm kỳ vừa qua, Liên đoàn lao động (LĐLĐ) tỉnh Điện Biên luôn nỗ lực chăm lo, bảo vệ quyền lợi cho đoàn viên, người lao động; thành lập mới 44 Công đoàn cơ sở và kết nạp 2.434 đoàn viên.

Trước thềm Đại hội Công đoàn tỉnh Điện Biên lần thứ XII, nhiệm kỳ 2023-2028, ông Lê Thanh Hà - Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Điện Biên - cho biết, đây là thời điểm để nhìn lại và ghi nhận những nỗ lực, thành tựu của phong trào công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) và hoạt động công đoàn trong nhiệm kỳ vừa qua.

5 năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Điện Biên đã đạt được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, đời sống của CNVCLĐ cũng được cải thiện rõ rệt. Tuy nhiên, do tình hình suy thoái kinh tế trong nước và thế giới, đặc biệt ảnh hưởng đại dịch COVID-19 đã tác động không nhỏ đến đời sống của CNVCLĐ.

Các cấp công đoàn đã nỗ lực đồng hành cùng các doanh nghiệp thực hiện mục tiêu kép, vừa duy trì ổn định sản xuất, vừa phòng, chống dịch hiệu quả và thực hiện tốt công tác an sinh xã hội. Bên cạnh đó, chủ động tham gia ý kiến xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến quyền lợi của người lao động. Nhiều đề xuất, kiến nghị của đoàn viên, người lao động được sửa đổi, bổ sung và cụ thể hóa.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, LĐLĐ tỉnh Điện Biên đã thành lập được 44 Công đoàn cơ sở, kết nạp 2.434 đoàn viên. Thực hiện công tác quản lý đoàn viên trên hệ

thống phần mềm của Tổng LĐLĐVN, đến nay đã cập nhật được 23.215/30.972 đoàn viên. Công đoàn các cấp đã giới thiệu 4.854 lượt đoàn viên ưu tú, có 3.813 đoàn viên công đoàn được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam...

Từ những kết quả đã đạt được, Đại hội Công đoàn tỉnh Điện Biên lần thứ XII, nhiệm kỳ 2023-2028 đặt ra 16 mục tiêu tổng quát để tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện tốt vai trò đại diện, là chỗ dựa tin cậy của đoàn viên, người lao động.

Trong đó, phần đầu kết nạp trên 8.000 đoàn viên công đoàn, trên 90% đơn vị có tổ chức Công đoàn đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được nhiều thỏa ước lao động tập thể. Phần đầu 75% số vụ việc của đoàn viên tranh chấp tại toà án sẽ có đại diện công đoàn tham gia, hỗ trợ.

015. LÊ LAN/ Huyện Mường Nhé khắc phục tình trạng bản “trắng” chi bộ// Nhân dân.- Số 24801.- Ngày 01/10/2023 - Tr.2

Đặt mục tiêu đến năm 2025 toàn huyện không còn bản “trắng” chi bộ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Mường Nhé (tỉnh Điện Biên) cũng coi đây là hành động cụ thể biểu thị quyết tâm từng đảng viên trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt vào cuộc tích cực của các tổ chức hội, đoàn thể và trực tiếp là cấp ủy, chính quyền các cấp trong huyện, đến tháng 3/2023, Mường Nhé đã hoàn thành mục tiêu xóa bản “trắng” chi bộ và trở thành huyện đầu tiên trong tỉnh Điện Biên hoàn thành mục tiêu quan trọng này...

Không còn sinh hoạt ghép

Kể lại những ngày đầu được kết nạp Đảng và những ngày cùng các đồng chí cấp ủy về từng nhà tuyên truyền, vận động người dân tham gia các hoạt động tình nguyện, góp sức vệ sinh đường bản, làm đường nội đồng, đồng chí Vàng Nhị Chừ, Bí thư Chi bộ bản Mường Toong 7 vẫn nhớ rõ bao gian khó. Đồng chí Vàng Nhị Chừ nói rằng: “Năm 2019, tôi vinh dự được kết nạp Đảng, nhưng vì bản không đủ đảng viên thành lập chi bộ nên tôi phải sang Chi bộ bản Mường Toong 6 sinh hoạt. Được sự hướng dẫn tận tình của các đồng chí trong Chi ủy Mường Toong 6 và Đảng ủy xã Mường Toong, tôi đã thường xuyên đến gia đình có quần chúng ưu tú ở bản Mường Toong 7 động viên, giúp quần chúng phân đấu, tu dưỡng; đồng thời chủ động nắm bắt nguyện vọng quần chúng, nhân dân để thông tin hai chiều đến chi ủy” - đồng chí Vàng Nhị Chừ nói.

Kiên trì thực hiện các giải pháp, đến tháng 6/2021 bản Mường Toong 7 đã có chi bộ độc lập với ba đảng viên; đến nay có thêm hai đảng viên nữa, nâng số lượng đảng viên trong Chi bộ Mường Toong 7 lên năm đồng chí. Cùng cách làm, niềm vui như anh Chừ, cuối năm 2022, các đảng viên thuộc ba chi bộ: Nậm Vi, Pá Lùng, Xà Quế thuộc Đảng bộ xã Chung Chải rất phấn khởi khi có “ngôi nhà riêng” để sinh hoạt thay vì phải sinh hoạt ghép như trước.

Đồng chí Pờ Xè Chừ, Bí thư Đảng ủy xã Chung Chải chia sẻ: Khi Thường trực Đảng ủy xã công bố quyết định thành lập các chi bộ độc lập cho các bản: Nậm Vi, Pá

Lùng, Xà Quế thì đảng viên thuộc các chi bộ này mừng lắm. Tại lễ công bố, trao quyết định thành lập cho các chi bộ này, mỗi đảng viên đều ý thức được niềm vinh dự, trọng trách của bản thân với chi bộ, với nhân dân.

Bản cuối cùng trong toàn huyện hoàn thành mục tiêu phát triển đảng viên, xóa bản “trắng” chi bộ là bản Huổi Khon 2, xã Nậm Kè (đã chính thức nhận quyết định thành lập chi bộ vào cuối tháng 3 vừa qua). Kết quả này càng thêm khẳng định chủ trương đúng đắn của Đảng hợp với nguyện vọng, mong ước của nhân dân là có tổ chức Đảng cơ sở dẫn dắt mọi hoạt động. Nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện Mường Nhé càng vững tin hơn vào các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước để từ đó thêm tin tưởng, đoàn kết, phát triển kinh tế.

Điểm tên 11 bản chưa có chi bộ độc lập ở thời điểm năm 2021, đồng chí Tạ Văn Sơn, Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy Mường Nhé cho biết: Đầu nhiệm kỳ 2020-2025, toàn huyện còn 11 bản thuộc bốn xã chưa có chi bộ. Trong đó, xã Mường Nhé có bốn bản, gồm: Co Lót, Co Lót 1, Tân Phong, Nậm Là 2; xã Mường Toong có ba bản, gồm: Huổi Cẩn, Mường Toong 6, Mường Toong 7; xã Chung Chải có ba bản chưa có chi bộ, gồm: Nậm Vi, Húi To 2, Xà Quế và xã Nậm Kè có một bản chưa có chi bộ là Huổi Khon 2.

Qua năm tình hình tại cơ sở, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện nhận rõ thực trạng chung tại các bản chưa có chi bộ là các bản này đều thuộc diện sắp xếp dân cư theo Đề án 79 của Chính phủ; việc phát triển đảng viên tại đây khó khăn hơn vì chủ yếu là dân di cư tự do từ nhiều địa phương khác đến nên khó xác định được nơi đi; việc thẩm tra, thẩm định tiêu chuẩn chính trị của quần chúng cũng không thuận lợi...

“Nhanh nhưng không vội”

Để thực hiện mục tiêu xóa bản “trắng” chi bộ, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Huyện ủy Mường Nhé đã họp bàn, đưa ra nhiều giải pháp mà cụ thể là khẩn trương ban hành nghị quyết chuyên đề về “Phát triển đảng viên và tổ chức cơ sở đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, củng cố xây dựng hệ thống chính trị giai đoạn 2021-2025”. Theo đó, trong nội dung nghị quyết có đề ra biện pháp, giao nhiệm vụ cụ thể đến từng tổ chức đảng, đảng viên giữ vị trí trong Ban Thường vụ Huyện ủy và đảng ủy cấp xã. Định kỳ hằng quý, Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức họp bàn, đánh giá đúng thực trạng để kịp thời rút kinh nghiệm điều chỉnh, bổ sung biện pháp, nhiệm vụ cụ thể cho phù hợp.

Cùng với đó, Ban Tổ chức Huyện ủy chủ động tham mưu Ban Thường vụ lựa chọn, phân công cán bộ cơ sở có năng lực, kinh nghiệm làm nòng cốt, hạt nhân chính trị phụ trách địa bàn chưa có chi bộ, có ít đảng viên để tạo nguồn bồi dưỡng kết nạp đảng viên mới. Với những bản giáp biên, bản đặc biệt khó khăn ở các xã, như: Huổi Léch, Mường Toong, Chung Chải, Pá Mì, Sen Thượng..., Huyện ủy Mường Nhé đã chỉ đạo thực hiện giải pháp đưa đảng viên từ lực lượng vũ trang, giáo viên, nhân viên y tế về xã sinh hoạt với bản, ghép các bản có một hoặc hai đảng viên thành chi bộ ghép... Thực hiện từng bước theo từng thời gian cụ thể theo quan điểm nhất quán là “nhanh nhưng không vội”, “gấp gáp nhưng chu toàn”, theo thời gian, nguồn phát triển đảng viên mới của huyện Mường Nhé tăng nhanh, đến nay toàn huyện đã có 2.684 đảng viên; 115 bản đã có chi bộ độc lập.

Xúc động khi được đồng chí Bí thư Huyện ủy Bùi Minh Hải thông tin, từ năm 2020 đến cuối tháng 5/2023, Đảng bộ huyện Mường Nhé đã kết nạp 423 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ huyện lên 2.684 đồng chí, ông Pờ Dàn Sinh, đảng viên, người có uy tín trong cộng đồng dân tộc Hà Nhì ở xã Sín Thầu nói rằng: “Từng nhiều năm đi mòn lổn trên các nẻo đường về từng nhà, từng bản trong xã để vận động, tìm nguồn, bồi dưỡng quần chúng ưu tú cho đảng, tôi hiểu rất rõ khó nhọc của người cán bộ được giao tạo nguồn phát triển đảng viên nơi biên cương”.

Tại hội nghị gặp mặt bí thư chi bộ, trưởng bản, trưởng ban công tác mặt trận 115 bản, khu dân cư trên địa bàn do huyện Mường Nhé tổ chức ngày 13/6 vừa qua, đồng chí Bùi Minh Hải, Bí thư Huyện ủy Mường Nhé vui mừng thông tin một số kết quả nổi bật Mường Nhé đạt được từ đầu nhiệm kỳ đến nay. Đề cập 6/17 nhóm chỉ tiêu chủ yếu và 28/52 chỉ tiêu cơ bản Mường Nhé đã đạt, vượt theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa 5 đã đề ra, đồng chí Bùi Minh Hải nhấn mạnh con số “100% bản, tổ dân cư có tổ chức đảng” và khẳng định đây là kết quả có ý nghĩa đặc biệt quan trọng với Mường Nhé.

Thành công với cách làm cụ thể, sáng tạo trong phát triển đảng, xóa bản “trắng” chi bộ, chào mừng kỷ niệm 78 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Huyện ủy Mường Nhé tiếp tục phát động phong trào “Không cho đất nghỉ” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Theo đó, Huyện ủy Mường Nhé kêu gọi mỗi cán bộ, đảng viên; mỗi tổ chức, đơn vị và từng người dân trên địa bàn bằng việc làm cụ thể, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong phát triển nông nghiệp, góp phần chuyển đổi nhận thức và hành động của nhân dân với việc sản xuất lương thực theo hướng nông nghiệp bền vững, góp phần nâng cao đời sống nhân dân các dân tộc, xây dựng vùng đất phên giậu ngày càng vững mạnh.

016. TIỂU VŨ/ Sân bay Điện Biên dự kiến hoạt động trở lại từ tháng 12/2023// Báo Pháp luật.- Số 299.- Ngày 26/10/2023 - Tr.2

Cục Hàng không Việt Nam vừa có văn bản về việc mở lại đường bay đi, đến Cảng hàng không Điện Biên (sân bay Điện Biên) Thuộc thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên.

Cụ thể Phó cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam Đinh Việt Sơn cho hay, triển khai Quyết định số 470/QĐ – TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên, thời gian qua, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) là đơn vị được giao làm chủ đầu tư, đã triển khai thực hiện các hạng mục công trình của dự án. Dự kiến, dự án sẽ hoàn thành và được Bộ GTVT cho phép đưa vào hoạt động trở lại từ ngày 2/12/2023.

Để triển khai việc khai thác các đường bay đi, đến cảng hàng không Điện Biên phù hợp với thời điểm hoạt động trở lại, Cục Hàng không Việt Nam yêu cầu các hãng hàng không nghiên cứu, xây dựng kế hoạch khai thác các đường bay đi, đến sân bay Điện Biên, tổ chức bán vé để phục vụ nhu cầu đi lại của hành khách và nhân dân.

Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 470 ngày 27/3/2021 với nội dung đầu tư xây dựng mở rộng quy mô đường cất hạ cánh dài 2.400m, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật cho các loại máy bay hiện đại như A320, A321.

Đồng thời, cải tạo, mở rộng công suất khai thác nhà ga hành khách hiện hữu từ 300 nghìn khách/năm lên 500 nghìn khách/năm; cải tạo, xây dựng mới các công trình phụ trợ, khu hàng không dân dụng đảm bảo đồng bộ khai thác máy bay A320, A321 và tương đương.

017. LÊ LAN/ Tháo gỡ vướng mắc cho các dự án mắc-ca tại Điện Biên// Nhân dân.- Số 24829.- Ngày 29/10/2023 - Tr.5+8

Được cấp ủy, chính quyền địa phương ủng hộ, UBND tỉnh đặc biệt quan tâm, thường xuyên đôn đốc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc song tiến độ các dự án trồng cây mắc-ca tại Điện Biên đều rất chậm. Nguyên nhân đã nhiều lần được nhà đầu tư, chính quyền các cấp chỉ rõ, thế nhưng việc tháo gỡ vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án lại đang rất khó khăn.

Tại cuộc họp Ban Chỉ đạo các dự án trồng cây mắc-ca tỉnh Điện Biên vừa qua, đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo), cho biết: Các dự án trồng cây mắc-ca tại Điện Biên đều không bảo đảm diện tích trồng mới theo tiến độ đã được phê duyệt; một số dự án chậm trễ, nợ lương, nợ công càn khiến người dân quanh vùng dự án hồ nghi, giảm niềm tin.

Dự án nào cũng chậm, vướng

Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Trần Văn Thượng thông tin: Từ năm 2018 đến nay, có 13 dự án trồng cây mắc-ca của 11 doanh nghiệp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, với quy mô hơn 91 nghìn ha. Địa bàn triển khai các dự án gồm chín huyện, thành phố: Điện Biên Phủ, Điện Biên Đông, Mường Chà, Mường Nhé, Nậm Pồ, Mường Ảng, Tuần Giáo, Tủa Chùa, Điện Biên.

Triển khai dự án, các doanh nghiệp đã đo đạc, quy chủ đất đai được 27.522 ha (đạt 30% tổng diện tích); diện tích đã trồng cây mắc-ca là 6.614 ha (đạt 16% tiến độ nhà đầu tư cam kết thực hiện đến năm 2023); tổng kinh phí nhà đầu tư đã giải ngân để thực hiện các dự án là 1.584 tỷ đồng (đạt 10% so với tổng vốn đăng ký của các dự án).

Tất cả dự án đều không đạt diện tích trồng hàng năm theo tiến độ đã được phê duyệt và cam kết của nhà đầu tư. Cụ thể, bốn dự án gồm: Dự án trồng cây mắc-ca công nghệ cao tại huyện Tuần Giáo; trồng cây mắc-ca tại xã Thanh An, Thanh Xương (huyện Điện Biên); trồng cây mắc-ca công nghệ cao tại xã Pú Nhi (huyện Điện Biên Đông) và Dự án trồng mắc-ca kết hợp trồng rừng, dược liệu, xây dựng khu chế biến sản phẩm tại xã Phú Luông (huyện Điện Biên) đã quá thời gian thực hiện trồng theo tiến độ được duyệt từ 12 đến 36 tháng. Hai dự án, gồm: Trồng mắc-ca công nghệ cao tại huyện Điện Biên và thành phố Điện Biên Phủ; trồng mắc-ca công nghệ cao tại huyện Điện Biên hết thời gian thực hiện trồng trong năm 2023.

Ngoài chậm tiến độ trồng mới, chậm hoàn thiện các thủ tục về đo đạc, quy chủ đất làm cơ sở pháp lý cho các bước triển khai sản xuất, kinh doanh của nhà đầu tư thì tại vùng triển khai dự án trồng cây mắc-ca công nghệ cao thuộc huyện Tuần Giáo còn xảy ra tình trạng nợ lương công nhân, nợ công của người lao động và nợ tiền phân chia sản phẩm cho người dân góp đất.

Chỉ rõ nguyên nhân chủ quan làm chậm tiến độ tại các dự án, ông Trần Văn Thượng cho rằng, chủ yếu do các nhà đầu tư gặp khó khăn về vốn; cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động, năng lực quản trị của các nhà đầu tư yếu, phương thức hoạt động còn lúng túng chưa thực sự hiệu quả. Cùng với đó là một phần nguyên nhân do một số sở, ngành, địa phương chưa thực hiện tốt chức năng quản lý trong việc hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện các thủ tục pháp lý về đất đai làm cản trở triển khai các bước tiếp theo của dự án.

Cần sự vào cuộc trách nhiệm và sẻ chia

Đồng tình với nhận xét đánh giá của đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hầu hết các nhà đầu tư dự án mắc-ca tại Điện Biên đều thừa nhận hiện đang khó khăn về vốn, cùng với đó là khó khăn trong hoàn thiện thủ tục pháp lý về đất vùng dự án.

Ông Kiều Quyết Thắng, đại diện Công ty cổ phần HD Kinh Bắc đang triển khai dự án tại huyện Điện Biên Đông cho biết: Quá trình thực hiện đo đạc, quy chủ đất đai của các hộ dân vùng dự án, chúng tôi thấy tồn tại nhiều sai lệch về diện tích, vị trí, ranh giới giữa đo đạc thực tế so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà người dân đã được cấp; sổ địa chính của địa phương ghi rõ ràng là đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân nhưng tại địa bàn thì người dân chưa được nhận...

“Tại vùng dự án, công ty đã hoàn thiện đo vẽ bản đồ địa chính, chi trả tiền cho người dân để làm thủ tục thu hồi khoảng 200 ha, sau đó công ty gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện đồng thời liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị hướng dẫn giải quyết nhưng đến nay đã hơn 3 tháng vẫn không nhận được hồi đáp”, ông Kiều Quyết Thắng nói rõ.

Chung khó khăn như đại diện Công ty cổ phần HD Kinh Bắc đề cập, đại diện lãnh đạo Công ty cổ phần Liên Việt Mường Chà (chủ đầu tư dự án trồng mắc-ca công nghệ cao tại huyện Mường Chà) cho biết thêm, khó khăn do người dân thả gia súc vào vườn cây, tình trạng trộm cắp cây mới trồng và tranh chấp quyền sử dụng đất của người dân tại địa bàn khi nghe tin nhà đầu tư đo đạc, chi trả hỗ trợ công khai hoang...

Đánh giá cao nỗ lực của các nhà đầu tư đã chủ động khắc phục khó khăn để thực hiện dự án, đồng chí Lê Thành Đô, Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên cho rằng: Tiến độ trồng mới cây mắc-ca dù đã có chuyển biến so với năm trước nhưng vẫn không bảo đảm tiến độ cam kết của nhà đầu tư và tiến độ chung đã được tỉnh đặt ra; các hợp phần liên kết hầu như chưa triển khai, thực hiện chưa có kết quả.

Về nguyên nhân làm chậm tiến độ, đồng chí Lê Thành Đô đồng tình với nhận xét của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, đồng thời chỉ rõ nguyên nhân cụ thể do

chính quyền cấp xã và các cơ quan chuyên môn chưa chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong phạm vi thẩm quyền.

Còn một bộ phận cán bộ sợ sai, e dè, chưa dám làm khi tiếp nhận hồ sơ đất đã được nhà đầu tư hoàn thiện. Cụ thể là hồ sơ thu hồi hơn 200 ha đã được nhà đầu tư hoàn thiện, người dân đã có đơn trả lại đất cho địa phương vậy mà Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện không tham mưu, không giải quyết thì rõ ràng là sợ sai, sợ trách nhiệm chứ không thể đổ lỗi không có hướng dẫn hay quy định.

Nhấn mạnh nhiệm vụ các huyện, các ngành và các chủ đầu tư phải thực hiện bảo đảm mục tiêu phát triển cây mắc-ca đã được xác định trong năm 2023 và những năm tới, đồng chí Lê Thành Đô yêu cầu UBND các huyện, thành phố phải đẩy mạnh tuyên truyền tạo sự đồng thuận của hệ thống chính trị từ cơ sở. Trước nhất là cán bộ, người dân vùng dự án đồng thuận, thông chủ trương và hiểu tường tận chính sách để từ đó mọi người, mọi cấp đồng lòng cùng nhà đầu tư thực hiện. Cùng với đó, các huyện, thành phố có các dự án mắc-ca đã được phê duyệt phải chủ động nghiên cứu, vận dụng các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông-lâm nghiệp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia để hỗ trợ các nhà đầu tư và người dân thực hiện trồng mắc-ca theo hình thức liên kết bảo đảm tiến độ, hiệu quả bền vững.

018. ÁI VÂN/ Tạo sinh kế bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số ở Mường Ảng// An ninh biên giới.- Số 40.- Ngày 8/10/2023 - Tr.18

Huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên có 15 anh em dân tộc cùng sinh sống, trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 98%. Tỷ lệ hộ nghèo của huyện chiếm trên 30%. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (gọi tắt là Chương trình), Mường Ảng đã vận động các nguồn lực, triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ cho bà con phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, vươn lên trong cuộc sống.

Thực hiện Chương trình, huyện Mường Ảng tập trung hỗ trợ cho người dân đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt; xây dựng các mô hình phát triển kinh tế như chăn nuôi, gia súc, gia cầm, thủy cầm..., trong đó, người dân sẽ được hỗ trợ về con giống, đào tạo nghề về nông lâm nghiệp.

Trong quá trình thực hiện, đã có những gia đình mạnh dạn chuyển đổi mô hình kinh tế gia đình như gia đình anh Lò Văn Tiên, ở bản Huổi Súa, xã Háng Cang. Trước kia, gia đình anh Tiên là hộ nghèo của xã, trong diện được hỗ trợ kinh phí làm nhà ở từ nguồn kinh phí của Chương trình. Thế nhưng từ khi được tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi dành cho hộ nghèo, cộng thêm việc anh chịu khó học hỏi, áp dụng khoa học kỹ thuật từ các lớp tập huấn do xã tổ chức về phát triển kinh tế gia đình, anh Tiên đã mạnh dạn đào ao thả cá, chăn nuôi gia súc, gia cầm. Với cách nắm bắt thị trường nhanh nhạy, xem thị trường cần những gì để tiêu thụ nhanh và có giá trị kinh tế, anh Tiên đón đầu tới đó. Vừa nuôi cá, anh Tiên còn nuôi thêm gà, vịt, vừa để bán, vừa để cải thiện bữa ăn gia đình. Đến nay, gia đình anh Tiên đã thoát nghèo, thu nhập được 80 triệu đồng/năm từ mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi cá thương phẩm.

Hay như gia đình anh Cà Văn Oì, ở bản Hua Ná, xã Ăng Cang cũng là hộ khó khăn, có thu nhập bấp bênh, không có việc làm ổn định. Nhưng với bản tính cần cù, chịu khó, ham học hỏi, anh đã mạnh dạn vay vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đầu tư phát triển mô hình vườn, ao, chuồng. Trong đó, tập trung nuôi lợn sinh sản và lợn thịt, kết hợp với bán tạp hóa, phân bón, dịch vụ máy xay sát. Trung bình mỗi năm, gia đình anh li nuôi 6 con lợn nái, trên 70 con lợn thịt, gần 2.000m² ao cá, trồng trên 1.500m² rau màu. Trừ chi phí, mỗi năm, gia đình anh Oì thu nhập trên 200 triệu đồng. Đến nay, gia đình anh đã vươn lên là hộ khá giả trong xã.

Mường Lạn là một trong những xã khó khăn nhất của huyện Mường Ăng, gồm 9 bản, có 2 dân tộc sinh sống, với 930 hộ và 4.400 nhân khẩu chủ yếu sinh sống, phát triển nhờ ngành nghề nông lâm nghiệp. Thực hiện chính sách dành cho đồng bào dân tộc thiểu số, xã Mường Lạn đã lựa chọn những chính sách phù hợp với đặc điểm của xã để giải ngân nguồn vốn của Chương trình, đa dạng hóa sinh kế cho bà con để phát triển kinh tế gia đình, hỗ trợ máy móc, nông cụ cho hộ nghèo có công cụ sản xuất. Điển hình là gia đình ông Lò Văn Ý, bản Lạn, xã Mường Lạn thuộc diện hộ nghèo, được xã hỗ trợ 1 máy cày, ông Ý rất phấn khởi.

Còn tại xã Ăng Cang với lợi thế vùng lòng hồ rộng trên 30ha của hồ thủy điện Ăng Cang, UBND huyện Mường Ăng đã định hướng phát triển nơi đây thành vùng chăn nuôi thủy hải sản theo hướng sản xuất hàng hóa và mô hình nuôi cá lồng, thay thế cho sản xuất nông nghiệp, vì phần lớn đất canh tác sản xuất của người dân là phát triển kinh tế trên diện tích lòng hồ. Để giúp bà con nông dân ở đây có kiến thức về nuôi trồng thủy sản, huyện Mường Ăng đã cho bà con tham quan, học hỏi kinh nghiệm nuôi cá lồng tại tỉnh Sơn La. Đến tháng 5/2023, huyện Mường Ăng đã tổ chức nuôi cá lồng cho bản Mánh Đanh, thành lập Hợp tác xã nuôi cá lồng với 40 thành viên tham gia.

Ông Lò Văn Hùng, Phó Chủ tịch UBND xã Ăng Cang chia sẻ: "Về vốn, chúng tôi đã phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện tạo điều kiện cho bà con được vay vốn ưu đãi để đầu tư, tạo nguồn vốn để phát triển, mở rộng mô hình sản xuất chăn nuôi, tổ chức cho bà con đi thăm quan, học hỏi từ các xã, các huyện bạn để áp dụng vào các mô hình phát triển kinh tế ở địa phương".

Với sự quan tâm của cả hệ thống chính trị trong thực hiện các chính sách dân tộc, nhất là phát triển kinh tế, cuộc sống của bà con dân tộc thiểu số của huyện Mường Ăng ngày càng được nâng lên. Trong thời gian tới, huyện tiếp tục triển khai các chương trình an sinh xã hội, đặc biệt là các chương trình sinh kế, hỗ trợ về con giống, vật nuôi cho bà con, định hướng cho bà con phát triển sản xuất. Đồng thời, vận động bà con chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mở rộng sản xuất để ngày càng xuất hiện nhiều hơn nữa các mô hình kinh tế cho thu nhập cao ở địa phương.

019. LINH NGA/ Lễ Tủ Cải của người Dao Quần Chẹt: Tổng hòa nhiều loại hình nghệ thuật// Giáo dục và Thời đại.- Số 246.- Ngày 14/10/2023 - Tr.28+29

Lễ Tủ Cải đã tạo ra những giá trị về vật chất, tinh thần mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống của người Dao Quần Chẹt ở xã Huổi Sớ (Tủa Chùa).

Lễ Tử Cải là sự tổng hòa của nhiều loại hình nghệ thuật đặc sắc như trình diễn qua các bài múa nghi lễ, bài hát, âm nhạc dân gian...

Răn dạy con cháu làm việc thiện...

Theo chia sẻ của nghệ nhân Phan Quang Châu, người Dao thực hiện rất nhiều nghi lễ cúng nhưng quan trọng nhất vẫn là các nghi thức: Cấp đèn, cấp bình mã, đặt tên, ngã đàn đánh dấu sự trưởng thành cho nam giới, hát và đọc truyện, thơ về lịch sử tộc người, về những điều răn dạy của tổ tiên với con cháu, về công đức của Bàn Vương với người Dao...

Đầu tiên là Lễ nhận thầy. Trước lễ 7 ngày, bố đẻ của người thụ lễ dẫn con tới nhà thầy cả và các thầy làm lễ bái thầy. Khi đi mang theo hoa quả, chai rượu và thẻ hương làm lễ vật. Đến nhà các thầy, người thụ lễ quỳ lạy trước mặt thầy nhận làm con, gọi vợ chồng thầy là bố mẹ.

Đối với thầy cả, sau khi nhận lễ vật, thầy cả thắp hương xin phép tổ tiên nhà mình, cầu xin phù hộ và đưa thần linh đến nhà người thụ lễ để làm thủ tục cấp sắc. Đến ngày tốt và là ngày hợp với gia chủ, lễ Cấp sắc chính thức bắt đầu tại gia đình có người thụ lễ. Bắt đầu là lễ khai đàn, đây là nghi thức khai sáng trong Lễ Tử Cải. Mục đích là để xua đi những điều tối tăm, xấu xa và cũng là nghi thức để mời cụ tổ của gia chủ về dự lễ.

Trong Lễ Cấp sắc, người thụ lễ đứng đối diện với thầy hai, bố của người cấp sắc đứng đối diện với thầy cả. Hai thầy làm lễ đuổi đi những cái xấu, mời rượu và chia tiền vàng để cảm tạ thần linh rồi cùng mọi người múa để mừng.

Trong nghi lễ này, người thụ lễ được cấp một đạo sắc làm bằng giấy bản có khổ rộng 30 x 80 cm. Bản sắc do thầy cúng tự làm và viết bằng chữ Nôm Dao. Trước khi làm lễ cấp đạo sắc cho người được thụ lễ, thầy cúng đặt hai đạo sắc lên bàn thờ và thành kính chấp tay vái ba vái. Sau đó thông báo cho các vị thánh thần, tổ tiên biết giờ trọng đại của gia đình và người được thụ lễ đã đến.

Thầy cả nét mặt trang nghiêm, đứng trước bàn thờ tổ tiên trước đàn lễ đọc đồng dục các đạo sắc ban cho sự mới. Đọc xong đạo sắc, thầy cả đưa một đạo sắc cho người được thụ lễ giữ lại để đến lúc sự mới qua đời thì đốt đi, bản đó gọi là Dương điệp. Một đạo sắc thầy đem đốt để gửi cho các thần linh và tổ tiên gọi là bản Âm điệp.

Nội dung của bản đạo sắc bao gồm ba phần: Phần 1 ghi về lai lịch và lý do của người được thụ lễ; phần 2 ghi về quá trình chuẩn bị lương thảo cho Lễ Tử Cải của gia đình và ghi những điều giáo huấn cho người được thụ lễ; phần 3 ghi họ và tên của các thầy đến làm lễ.

Rửa sạch lổ làm...

Tiếp đến là lễ Cấp đèn (Thụ đèn). Người được thụ lễ ngồi trước đàn lễ trong nhà. Thầy cúng dùng chỉ buộc hai đồng tiền cổ vào tóc người thụ lễ, làm nghi lễ cúng ma tổ tiên và thần linh.

Cúng xong thầy dùng kéo cắt cả phần tóc được buộc hai đồng tiền và làm nghi lễ lên đèn, tiếng Dao Quần Chẹt gọi là “stêng tăng” nghĩa là khởi đèn hay cho đèn

sáng lên. Ngọn đèn tượng trưng cho ánh sáng của bản sư (bồ đề của người thụ lễ) truyền ánh sáng cho con trai. Sau đó, người được thụ lễ xoay người về bốn hướng tượng trưng cho bốn phương trời mới kết thúc lễ Cấp đèn.

Theo quan niệm của người Dao Quần Chẹt ở xã Huổi Sớ, ba ngọn đèn này tượng trưng cho ba ngôi sao sáng soi tỏ cho cơ thể người con trai đang được thụ lễ và để rửa sạch lầm lỗi từ trước đến nay.

Những ngọn đèn đó luôn chiếu sáng cho ý chí, làm cho đầu óc thông thái, sáng suốt, khơi dậy ý chí vươn lên trong cuộc sống. Việc làm này còn có ý nghĩa giúp con người thêm nhiều điều thiện, điều tốt, xây dựng cuộc sống gia đình, dòng tộc, cộng đồng ngày càng thịnh vượng.

Sau nghi lễ Cấp đèn là lễ cấp binh mã, diễn ra trước đàn lễ. Một dải vải trắng dài khoảng 4 mét trải trên lối đi từ đàn lễ tới người thụ lễ ngồi. Trên đó có ít gạo và những đồng tiền xu cổ được trộn với gạo tượng trưng cho các binh mã. Thầy hai giữ một đầu, người thụ lễ giữ một đầu dải vải.

Thầy cả dùng kiếm luân dưới vải giữa đoạn dải vải và nâng dải vải lên làm cho gạo lẫn tiền cổ dồn về hai đầu dải vải. Thầy cả dùng kéo cắt đôi dải vải, một nửa người được thụ lễ giữ lại, một nửa thầy cả giữ để ban phát cho đệ tử của mình làm mũ áo.

Tiếp đến là Lễ đặt tên cho người được cấp sắc. Thầy cả đưa người được làm lễ (gọi là sư mới) đến quỳ xuống, chắp tay xin phép tổ tiên trước đàn lễ rồi quay sang thầy cả và các thầy thực hiện nghi lễ đặt tên âm. Công việc đặt tên âm do bố mẹ đẻ và các thầy đặt cho.

Tên âm dự kiến của người thụ lễ được bố mẹ, các thầy ghi trên ba mảnh giấy khác nhau, mỗi mảnh viết một tên và được vo lại đưa lên bàn cúng tổ tiên. Các thầy khẩn xin ý kiến tổ tiên xong, người được thụ lễ đến bàn cúng cầm một trong ba mảnh giấy vo tròn đó lên mở ra, nếu không phải tên do bố mẹ hoặc thầy cả đặt thì phải bốc lại.

Cái tên bốc lại cuối cùng chính là tên của người được thụ lễ. Các thầy cúng và những người giúp việc vừa hát vừa nhảy múa mời tổ tiên về chứng giám. Sau khi các thầy cúng thắp hương báo cáo với tổ tiên về tên của sư mới thì tên mới đó được ghi vào gia phả của dòng họ.

Sau lễ cấp đạo sắc, người được thụ lễ được cấp một số nhạc cụ sử dụng để cúng, tế, lễ sau này như: Chuông đồng, trống, chiêng, tù và, khăn, tranh múa, tranh Tam Thanh, que múa. Tất cả bộ đồ trên do gia chủ người nhà được thụ lễ chuẩn bị từ trước. Mỗi lần đọc xong bài cúng, thầy cúng cầm 1 đồ nghề trao cho người được cấp sắc.

Cấp phép làm thầy...

Theo các tài liệu nghiên cứu của Sở VH-TT&DL tỉnh Điện Biên, Lễ cấp phép cho người được cấp sắc sau này được đi làm thầy cũng là một nghi lễ quan trọng đối với đồng bào Dao. Quá trình làm lễ, thầy cả chia 2/3 gạo và tiền về phía mình, 1/3 về người được cấp sắc.

Sau đó, hai thầy trò mỗi người một nửa, lấy tám vải gói số gạo được chia lại và treo lên tường. Sau 7 ngày, người được cấp sắc và thầy cả mang phần gạo của mình đi nấu thành cơm rồi một mình ăn hết số cơm đó cùng với rau, gừng. Việc làm này có mục đích để cho tình thầy trò khăng khít như bố con và từ giờ về sau người được cấp sắc vẫn gọi thầy của mình là bố.

Tại Lễ học múa, thầy hai và người được cấp sắc mặc trang phục, đội mũ thầy cúng, 1 tay cầm que múa, 1 tay cầm chuông, đứng trước ban thờ. Thầy hai đọc bài cúng xin thần linh về chứng giám. Hai thầy trò cùng nhảy múa theo nhịp nhạc trống, chiêng. Bài múa được lặp đi, lặp lại nhiều lần.

Cùng với đó là Lễ cầu lộc cầu tài cho người được cấp sắc. Khi làm lễ, thầy cả và thầy phụ cúng làm lễ. Sau mỗi bài cúng, thầy lấy bánh đưa cho người giúp việc và múc rượu đổ vào 2 bát để mời tổ tiên, thần linh. Thầy cả cầm 1 bát rượu trên bàn đưa cho bố và ông nội của người được cấp sắc mang đặt lên bàn thờ, mời tổ tiên uống rượu. Cúng xong, thầy cúng và người giúp việc lấy bánh nếp chia cho mọi người cùng hưởng lộc.

Cũng theo các tài liệu nghiên cứu, Nghi lễ ngã đàn được thực hiện là để đánh dấu sự trưởng thành của người con trai. Người được thụ lễ lúc này đã được thay trang lễ phục, đầu chít khăn có đeo tranh vẽ chân dung vị thần hộ mệnh sẽ che chở, phù hộ suốt cuộc đời.

Trước khi ra ngoài trời làm các nghi lễ bên Ngo đài, các thầy cúng nhảy múa theo nhịp trống chiêng xung quanh người đệ tử. Thầy cúng được phân công trực tiếp dẫn người thụ lễ ra Ngo đài sẽ dùng một dải màu trắng buộc nối vào thắt lưng của người thụ lễ với thắt lưng của thầy và được thầy dẫn ra ngoài cùng một số người phụ lễ. Ra đến nơi, thầy cúng dẫn người được thụ lễ đi xung quanh bàn thờ và Ngo đài, cùng thực hiện các động tác vừa đi vừa nhún chân tỏ lòng chào đón tổ tiên.

Kết thúc Nghi lễ ngã đàn là Lễ xóa kiêng kị. Các thầy cúng và các đệ tử trở về đàn lễ trong nhà thực hiện nghi lễ “xóa kiêng kị”. Gia chủ chuẩn bị một mâm lễ, và 3 cái bánh nếp đặt lên ban thờ tổ tiên. Thầy cúng đọc bài cúng xin tổ tiên và thần linh xóa đi những kiêng kị cho người được cấp sắc.

Chiều cùng ngày sẽ diễn ra nghi lễ cúng mời thần linh, tổ tiên đi chơi chợ để tận mắt chứng kiến thành quả lao động, cuộc sống của gia chủ và dòng họ. Qua đó tiếp tục phù hộ độ trì cho mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, mọi nhà no ấm. Lễ cúng diễn ra trên một bãi đất rộng, bằng phẳng cạnh bản. Tại đây gia chủ đã dựng một đàn lễ gồm ba bàn cúng bằng tre, cao trên ngực người lớn, xếp thẳng hàng cùng nhìn về hướng Tây.

Tiến đưa tổ tiên...

Nghi lễ cuối cùng là Lễ tiễn các thần linh ra về. Sang ngày cuối cùng của Lễ Cấp sắc, Lễ cúng tiễn đưa tổ tiên và các thần linh ra về được tiến hành. Thầy cả đứng trước bàn thờ tổ tiên, tay cầm mảnh âm dương đọc bài cúng tiễn đưa tổ tiên, thần linh về nơi ở cũ. Thầy trân trọng truyền đạt lời căn dặn của tổ tiên với người được cấp sắc và cũng là lời chỉ giáo cho tất cả mọi người.

Truyền lời căn dặn của tổ tiên và nhận lời hứa của người thụ lễ xong, thầy cả cầm bát hương và bát rượu mang ra ngoài cửa đổ đi. Lễ Cấp sắc kết thúc, mọi người vui vẻ múa hát tiễn đưa ma tổ tiên và các thần linh về nơi ở cũ. Họ tin tưởng tổ tiên, các thần linh sẽ tiếp tục phù hộ độ trì cho con người mạnh khỏe, vạn vật sinh sôi, làm ăn phát triển...

Lễ Tủ Cải của người Dao, ngành Dao Quần Chẹt bản Huổi Lóng, xã Huổi Sớ, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên là một trong những nghi lễ độc đáo được lưu truyền từ đời này sang đời khác trong cộng đồng người Dao.

Đây không những là nghi lễ công nhận sự trưởng thành của người đàn ông Dao, mà còn là dịp để người Dao tưởng nhớ đến công ơn tổ tiên, hiểu rõ hơn về cội nguồn dân tộc. Từ đó nâng cao ý thức gìn giữ và bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của cha ông trao truyền lại.

Mặt khác, Lễ Cấp sắc còn là một trong những hoạt động phản ánh đời sống tinh thần phong phú của người Dao thông qua các điệu múa, lời hát, tranh vẽ, hình cắt giấy...

Lễ Cấp sắc giữ vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần, tín ngưỡng của đồng bào Dao. Qua đây, giúp cho cộng đồng người Dao có thêm sức mạnh tinh thần vượt qua mọi khó khăn, cùng hướng tới những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

020. XT/ Nghề rèn của người Mông ở Điện Biên là Di sản Phi vật thể Quốc gia// Sức khỏe & Đời sống.- Số 171.- Ngày 26/10/2023 - Tr.12

Cùng với sự tỉ mỉ, những người thợ làm nghề rèn ở Điện Biên có bí quyết riêng để hoàn thiện sản phẩm tốt nhất, tạo ra những nông cụ thiết thực phục vụ đời sống, tăng thêm thu nhập.

Đồng bào người Mông có nhiều nghề thủ công mang đậm nét văn hóa dân tộc, trong đó nghề rèn là một trong những nghề truyền thống lâu đời, gắn liền với hoạt động sản xuất của bà con.

Ngày 21/10, nghề rèn của người Mông tỉnh Điện Biên đã được trao giấy chứng nhận Di sản Văn hóa Phi vật thể Quốc gia.

Từ xa xưa, người Mông luôn chọn địa hình vùng cao của miền núi để sinh sống. Cũng bởi sinh sống ở vùng núi cao, cách xa trung tâm xã, huyện mà đời sống của họ theo hướng tự cung tự cấp. Bởi vậy mà việc gì người Mông cũng giỏi, từ rèn dao, rèn cuốc, xẻng, làm giấy, làm hương đến tự làm trang phục để mặc.

Ngày nay, nhiều vật dụng trong nhà đã dễ dàng mua được ở chợ xã, chợ huyện nhưng nhiều người Mông vẫn giữ nghề rèn truyền thống.

Để làm ra một sản phẩm, người thợ rèn phải trải qua rất nhiều công đoạn, từ cắt sắt tạo hình, nung, đập, nhúng nước, rồi lại nung, đập cho tới khi định hình được sản phẩm thì mài cho sắc, làm tay cầm.

Để rèn được một con dao nhanh và đẹp từ hình dáng cũng như sử dụng tốt, thông thường có hai cách rèn chính. Có người rèn dao sẽ được hình thành từ phần

chuôi trước, rồi mới đến phần lưỡi. Nhưng có người thì ngược lại, khi nào rèn được phần lưỡi ưng ý người ta mới tra chuốt đến phần chuôi. Đây là cách rèn hay được áp dụng nhiều nhất.

Người Mông quan niệm hình dáng của dao không quan trọng mà quan trọng là ở chất lượng. Hình dáng có thể sửa được nhưng độ sắc của dao thì chỉ rèn một lần. Để có thể học được nghề rèn, người thợ phải có sức khỏe, có cảm nhận thật tinh tế của đôi tai và đôi mắt. Quan trọng phải dùng tay, dùng sức, sự cảm nhận, đặc biệt là sự nhạy bén của đôi mắt. Để có một con dao tốt, đòi hỏi người thợ rèn phải có kỹ thuật điêu luyện, được đúc kết qua nhiều năm chứ không có một công thức chung nào cả.

Theo các nghệ nhân, trong khâu tôi thép của người Mông có một bí quyết riêng để tạo nên những sản phẩm nông cụ truyền thống có chất lượng cao. Đó là khả năng nhìn màu thép để đưa vào tôi. Người Mông có nhiều cách tôi thép khác nhau, có loại thép thì tôi bằng nước có cho một lượng muối vừa phải, có loại thì tôi bằng nước của thân cây chuối và cũng có thể là bằng dầu nhớt. Người thợ phải biết cách xem loại thép để chọn cách tôi như thế thì dao mới sắc và bền.

Sau khi tôi xong là đến giai đoạn mài dao, người Mông thường mài dao bằng đá suối. Và tất nhiên không phải hòn đá suối nào cũng có thể dùng để mài dao. Đây cũng là một bí quyết để giúp hoàn thiện sản phẩm tốt nhất.

Nghề rèn không chỉ giúp đồng bào Mông ở Điện Biên tạo ra những nông cụ thiết thực, phục vụ đời sống mà còn là nét văn hóa độc đáo. Hiện nay, trong các thôn, bản người Mông, chỉ còn rất ít hộ lưu giữ nghề rèn truyền thống nhưng nhu cầu sử dụng nông cụ rèn vẫn rất lớn, do đó, một số hộ vẫn giữ nghề rèn, tạo ra nông cụ để bán tại các phiên chợ, tăng thêm thu nhập.

021. HOÀNG TRUNG/ “Hùng thiêng Tây Bắc” Khúc tráng ca Điện Biên bất tử// Quân khu hai.- Số 1252.- Ngày 12/10/2023 - Tr.1+4

Tham gia Hội diễn Nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quân là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đoàn Văn công Quân khu 2 trong năm 2023. Đây là dịp vừa để giao lưu học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn, vừa là dịp để khẳng định truyền thống, thương hiệu của Đoàn Văn công Quân giải phóng Trường Sơn năm xưa.

Ngay từ cuối năm 2022, Đoàn Văn công Quân khu đã phát huy tối đa trí tuệ của tập thể của đội ngũ nghệ sĩ – chiến sĩ để xây dựng chương trình nghệ Thuật tá Nguyễn Cảnh Tình, Đoàn trưởng Đoàn Văn công Quân khu cho biết: “Tây Bắc, Điện Biên và Đại tướng Võ Nguyên Giáp là nguồn cảm hứng để Đoàn Văn công Quân khu 2 xây dựng chương trình nghệ thuật lần này. Chương trình nghệ thuật không chỉ tham dự hội diễn mà còn là sự tri ân đối với những chiến công lịch sử mà các thế hệ cha anh đã hy sinh xương máu để làm nên một chiến thắng Điện Biên lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu và cũng để hướng tới kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ vào năm sau”.

Bổ cục chương trình được các nghệ sĩ chủ chốt của Đoàn lên ý tưởng, tính toán kỹ lưỡng, đặt ra những yêu cầu rất cao cho những sáng tác mới. Để có được những

tác phẩm đi vào lòng công chúng, Thượng tá QNCN, Nhạc sĩ Đặng Chí Tuyên đã nhiều đêm trăn trở, thức trắng để tìm cảm hứng sáng tác. Anh chia sẻ: Đây là một cuộc thi tầm cỡ, yêu cầu chất lượng chuyên môn cao. Mặc dù đã tham gia sáng tác trong rất nhiều chương trình biểu diễn, các cuộc thi lớn, nhỏ nhưng bản thân cũng không tránh khỏi những áp lực. Bởi trong sáng tác vừa phải bám sát với định hướng kịch bản của lãnh đạo, chỉ huy Đoàn từ phần lời ca, bản sắc trong bài hát, vừa phải tính toán được âm vực cho ca sĩ của Đoàn; xác định khoảng vang đẹp nhất để mang đến hiệu quả tối đa khi biểu diễn.

Để “chiêu đãi” khán giả không chỉ ở “phần nghe” mà còn ở “phần nhìn”, tại hội diễn lần này, những kỹ thuật viên của Đoàn cũng mạnh dạn đưa vào biểu diễn những công nghệ mới như: Thiết kế, trình chiếu hình ảnh visual 3D hay công nghệ Laser mapping. Kết hợp với nghệ thuật múa dân gian mang đậm bản sắc dân tộc Tây Bắc và nghệ thuật múa đương đại.

Trung úy QNCN Hoàng Thái Sơn, Biên đạo múa của Đoàn trải lòng: “Khi mà bắt tay vào luyện tập trong những tuần đầu tiên là những khoảng thời gian khó khăn nhất. Mồ hôi và nước mắt thực sự đã thực sự đổ trên sàn. Nhưng không ai dừng lại, bởi ý nghĩa chính trị của hội diễn và cứ mỗi lần hoàn thành một tiết mục, toàn đội nhìn lại thành quả và có thêm động lực để tiếp tục cố gắng để hoàn thiện những phần tiếp theo”.

Chương trình nghệ thuật với chủ đề “Hùng thiêng Tây Bắc” dần được hình thành, bao gồm 3 chương: “Đường lên Tây Bắc”, “Điểm hẹn” và “Tây Bắc ngày mới”. Nội dung đã khắc họa sâu sắc về mảnh đất, con người Tây Bắc gắn với hình tượng Đại tướng Võ Nguyên Giáp; hình ảnh quân và dân Tây Bắc chuẩn bị cho Chiến dịch Điện Biên Phủ. Tái hiện những nét về nghệ thuật quân sự trong trận đánh trên đồi A1 tại “Điểm hẹn lịch sử” – Điện Biên Phủ. Qua đó, khẳng định bản lĩnh, trí tuệ và ý chí quật cường của quân và dân ta. Đồng thời, phản ánh tình đồng chí đồng đội cao cả, tình cảm gắn bó máu thịt quân dân; sự cảm phục đối với những anh hùng, liệt sỹ đã chiến đấu, hi sinh để làm nên chiến thắng lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu. Chương trình cũng đã khắc họa sinh động đời sống xã hội hòa trong cảnh sắc thiên nhiên, hồi sinh mạnh mẽ sau chiến tranh. Tây Bắc chuyển mình đi lên trong thời kỳ đổi mới, sự phát triển mạnh mẽ của đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội. Gắn với hình tượng người chiến sĩ Quân khu 2 tỏa sáng phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Có thể khẳng định: “Hùng thiêng Tây Bắc” là chương trình có sự hòa quyện giữa nghệ thuật dân gian mang đậm bản sắc dân tộc Tây Bắc với nghệ thuật đương đại, chất tráng ca của văn hóa nghệ thuật về hình tượng “Bộ đội Cụ Hồ” trên miền Tây Bắc. Đây tiếp tục là sự kết nối để tiếng hát Văn công Tây Bắc năm xưa mãi bay xa, bay cao, bắt kịp với xu thế thời đại và hòa nhập với cộng đồng quốc tế nhưng vẫn giữ nét truyền thống đặc sắc của dân tộc.

022. Anh Nhi/ Khơi dậy tình yêu di sản văn hóa trong trường học// Pháp luật.- Số 288.- Ngày 15/10/2023 - Tr.8

Để thế hệ trẻ ngày nay có ý thức bảo vệ, giữ gìn những nét đẹp trong truyền thống văn hóa Việt Nam, nhiều tỉnh, thành phố đã kết hợp cùng các trường học đưa những bài giảng thú vị, bổ ích về văn hóa vật thể, phi vật thể của địa phương vào chương trình học.

Đa dạng cách tiếp cận

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng có câu: “Dân ta phải biết sử ta - Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”. Câu nói ấy được Hồ Chủ tịch viết trong cuốn “Lịch sử nước ta” (năm 1942), cho thấy tầm quan trọng của văn hóa, lịch sử đối với mỗi người dân.

Nếu như sách sử ghi lại những cội nguồn, những sự kiện quan trọng của dân tộc bằng ngôn ngữ, thì di sản văn hóa là những minh chứng lịch sử, bảo tồn nét đẹp truyền thống, tinh hoa mà ông cha đã để lại từ ngàn đời nay. Không chỉ Việt Nam, mỗi quốc gia, dân tộc trên thế giới đều tự hào về các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và luôn cố gắng lưu truyền cho thế hệ sau.

Hiện nay, Việt Nam có hàng trăm di sản văn hóa tại 63 tỉnh thành, trong đó có 15 di sản văn hóa phi vật thể và 5 di sản văn hóa vật thể được UNESCO công nhận. Mỗi di sản đều có nét đẹp độc đáo riêng biệt. Đây là một lợi thế, cho việc đưa di sản văn hóa vào chương trình giáo dục. Đặc biệt, nhiều học sinh ngày nay còn mơ hồ khi được hỏi về những danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử, truyền thống tốt đẹp của chính quê hương mình.

Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện và chỉ đạo trong chương trình giáo dục phổ thông 2018, mỗi một tỉnh/ thành phố sẽ có chương trình Giáo dục địa phương được đưa vào giảng dạy giúp học sinh trang bị những hiểu biết cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp, giáo dục quốc phòng - an ninh... Qua đó, học sinh hiểu biết thêm về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh phù hợp với lứa tuổi, góp phần nâng cao phẩm chất, năng lực của người học, hiệu quả đổi mới dạy và học.

Ở nhiều tỉnh, thành phố đã tổ chức các chương trình, đề án thiết thực nhằm nâng cao kiến thức của học sinh về di sản văn hóa, đặc biệt là các di sản ở trong địa phương. Như ở tỉnh Hội An, sau 7 năm biên soạn và thử nghiệm, đầu niên học 2022, một bộ giáo trình giáo dục di sản văn hóa địa phương đã được các em học sinh tại phố cổ Hội An học. Được biết, bộ tài liệu này dày 160 trang, nội dung được thiết kế hai phần chính. Phần 1 tập trung giới thiệu chung về bộ tài liệu, phần 2 dành cho nội dung chi tiết về 10 chủ đề học tập. Học sinh sẽ được học hai chủ đề liên quan về di sản văn hóa Hội An như đình, chùa, hội quán, nhà thờ tộc, lăng, nhà cổ, làng nghề và một số loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian ở phố cổ...

Còn hiện nay, để giúp học sinh có cái nhìn thực tế về di sản văn hóa của địa phương. Các cơ quan, phòng, ban, trung tâm về du lịch đã phối hợp với ngành giáo dục để tổ chức giảng dạy, đưa học sinh đi dã ngoại, tham quan các địa điểm văn hóa của địa phương và ở những tỉnh thành khác. Mới đây nhất, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 1113/QĐ-BVHTTDL về việc tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ về công tác thuyết minh, giới thiệu, diễn giải và xây dựng chương trình giáo dục di sản văn hóa, truyền thống

cho học sinh, sinh viên. Vào năm 2021, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Công văn số 3089 về đẩy mạnh công tác chuyển đổi số và xây dựng chương trình phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo trong hoạt động bảo tàng.

Ví dụ như ở Huế - một vùng đất có nhiều di tích lịch sử quan trọng, đồng thời là một địa điểm du lịch “vàng”, thu hút đông đảo khách đến mỗi năm. Vì vậy, việc giáo dục về di sản văn hóa trong trường học là vô cùng quan trọng. Vào tháng 8/2022, Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế và Phòng Giáo dục thành phố Huế đã lên kế hoạch, ký kết biên bản đưa di sản, nghệ thuật truyền thống vào trường học bằng các hoạt động tham quan di tích lịch sử, trò chuyện với nghệ nhân,... để văn hóa dân tộc không chỉ là những trang giấy khô khan mà trở nên gần gũi, hấp dẫn với mỗi em học sinh.

Truyền “lửa” đam mê cho học sinh

Hiện nay, việc giáo dục di sản văn hóa tại các trường học vẫn còn nhiều hạn chế. Như trong một bài báo khoa học mang tên “Di sản và vấn đề giáo dục di sản cho học sinh Trung học phổ thông” đăng trên Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ vào năm 2019, cho số liệu, 50% các trường vẫn dạy học về di sản văn hóa ở trên lớp, vì vậy các bài giảng vẫn chưa thật sự hấp dẫn. Còn các hình thức như trò chơi học tập, dạy học ngoài trời,... có khả năng phát huy tính độc lập, sáng tạo của học sinh thì ít được sử dụng. Bên cạnh, các phương tiện dạy học được sử dụng nhiều nhất là phim ảnh (50%); sách giáo khoa và số liệu thống kê (20%).

Trong bài báo khoa học cũng chỉ ra, có không ít trường học đã thực hiện những mô hình và phương pháp tiếp cận di sản văn hóa mang lại hiệu quả giáo dục cao đối với học sinh. Học sinh rất phấn khởi và nhiệt tình tham gia vào các hoạt động trên lớp và trải nghiệm ngoài lớp học. Ở một số tỉnh miền núi, nhiều học sinh người dân tộc thiểu số, từ chỗ rất rụt rè, ít nói đã trở nên tự tin trong giao tiếp, trao đổi và trình bày ý kiến với bạn học, thầy cô giáo. Kết quả mà các trường thu được, chính là học sinh không chỉ có thêm vốn kiến thức về văn hóa, lịch sử, mà còn phát triển kỹ năng mềm, tăng cường khả năng sáng tạo.

Lấy ví dụ, ở tỉnh Điện Biên, sau 10 năm thực hiện Đề án dạy tiếng dân tộc Thái, H'Mông cho học sinh tiểu học và THCS, toàn tỉnh có hàng chục nghìn học sinh bậc tiểu học, THCS được đọc thông viết thạo tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình. Như Trường tiểu học và THCS Sam Mứn (xã Sam Mứn, huyện Điện Biên) đã tổ chức cho 753 học sinh ở 40 lớp học tiếng dân tộc Thái. Qua việc học tiếng dân tộc Thái, H'Mông trong trường học giúp các em hiểu thêm về xã hội, tự nhiên, con người và phong tục tập quán dân tộc Thái, H'Mông trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam... Hàng năm, tỷ lệ học sinh tiểu học ở tỉnh Điện Biên hoàn thành chương trình môn học tiếng Thái đạt từ 98,6% đến 99,3%, tiếng H'Mông đạt từ 97,8% đến 99,2%; học sinh THCS hoàn thành chương trình môn học tiếng Thái đạt từ 98,8% trở lên, và tiếng H'Mông lên tới 99,3%.

Việc đưa di sản văn hóa vào chương trình giáo dục, mục đích cuối cùng để thế hệ trẻ không lãng quên những nét đẹp văn hóa của dân tộc. Mỗi học sinh là nguồn lực để phát triển đất nước trong tương lai, vì vậy, các em phải vận dụng, sáng tạo và kết

hợp các yếu tố truyền thống, hiện đại để tạo ra một nền văn hóa Việt Nam đa dạng, phù hợp với sự phát triển của thời đại.

Như ở tỉnh Đồng Nai, nghệ nhân Phạm Lơ - Chủ nhiệm câu lạc bộ Đờn ca tài tử, cho biết, sau nhiều năm âm thầm truyền dạy bài bản tài tử miễn phí cho thế hệ trẻ trên địa bàn tỉnh, trong các buổi lưu diễn, phát sóng trên mạng xã hội cá nhân. Hiện nay, ông đã được nhiều trường học tìm đến và kết nối, mời tới chia sẻ về bộ môn nghệ thuật này. Từ đó, có không ít học sinh, sinh viên đang trong độ tuổi đôi mươi tìm đến riêng ông để nhờ truyền dạy Đờn ca tài tử, để tiếp nối thế hệ cha anh.

Không chỉ dành tình yêu, tâm huyết để tìm tòi thêm về các di sản văn hóa phi vật thể, các em học sinh hiện nay, còn có những đề tài nghiên cứu nhằm bảo vệ di sản. Như ở Trường THPT Chuyên Nguyễn Thiện Chánh, tỉnh Trà Vinh, nhóm học sinh Nguyễn Thị Diễm Hồng và Lê Tăng Bảo Ngọc đã thực hiện đề tài nghiên cứu “Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa địa phương bằng mô hình Trường học gắn với di sản”.

Đề tài này được các em thực hiện trong vòng 8 tháng, hai nữ sinh chia sẻ, qua tìm hiểu, tỉnh Trà Vinh có nhiều di tích được xếp hạng cấp quốc gia và cấp tỉnh. Điểm nổi bật trong hệ thống di tích lịch sử, văn hóa địa phương ở Trà Vinh là các công trình kiến trúc liên quan đến các thiết chế văn hóa tôn giáo của đồng bào Khmer. Trong đó có chùa Pysey Vararam (chùa Ba Si, ấp Giồng Chùa, xã Phương Thạnh, huyện Càng Long), được công nhận và xếp hạng di tích cấp quốc gia năm 2012. Tuy nhiên, ngôi chùa đang có dấu hiệu xuống cấp và bị mọi người lãng quên, nên các em đã thực hiện đề tài nghiên cứu nhằm lưu giữ và phát triển giá trị văn hóa của ngôi chùa. Đề tài của hai em đã đoạt giải Nhất Cuộc thi nghiên cứu khoa học - kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học, năm học 2022 - 2023.

023. THÙY LINH/ Chậm trễ sắp xếp lại vị trí việc làm cho cán bộ dân số// Lao động.- Số 247.- Ngày 23/10/2023 - Tr.2

Sau phản ánh của Báo Lao Động về những bất cập trong việc triển khai Nghị định 05 về tăng phụ cấp ưu đãi nghề lên 100% cho cán bộ y tế cơ sở, y tế dự phòng, nhiều bất cập về việc phân công nhiệm vụ, sắp xếp vị trí việc làm cho hàng nghìn cán bộ dân số trên cả nước lại tiếp tục lộ rõ. Dù Bộ Y tế chỉ đạo, nhưng các địa phương vẫn chậm trễ giải quyết.

NẢN LÒNG, BUÔNG XUÔI... MÀ KHÔNG AI THẤU

Hiện nay, tại nhiều tỉnh thành trên cả nước, Nghị định 05 đã được triển khai. Nhiều cán bộ y tế cơ sở, y tế dự phòng đã được hưởng mức phụ cấp 100% trong 2 năm. Thế nhưng, lực lượng bị “bỏ rơi” khỏi Nghị định 05 là hàng nghìn viên chức dân số trên khắp cả nước lại vô cùng tủi phận, chán nản vì đã không có một sự điều chỉnh nào hợp lý dành cho họ.

“Bao công sức chúng tôi bỏ ra cống hiến cho y tế cơ sở, y tế dự phòng, cho công tác phòng chống dịch COVID-19 đã không được công nhận. Nhìn anh em trong trạm vui mừng nhận chế độ phụ cấp, tôi thực sự cảm nhận được nỗi đau khi bị bỏ rơi” - chị N.T.H, cán bộ dân số tại tỉnh Nghệ An tâm sự.

Có địa phương, các cán bộ y tế trong trạm quyết định trích ra 1% số tiền phụ cấp được hưởng từ Nghị định 05 để chia sẻ với cán bộ dân số, thế nhưng, sự chia sẻ này vô tình xoáy sâu vào nỗi đau của các cán bộ dân số. “Cùng một sự cống hiến, cùng một trách nhiệm, lãnh đạo ngành Y tế có thấy nỗi khổ của chúng tôi hay không? Vì sao phân biệt đối xử chúng tôi, đẩy chúng tôi vào hoàn cảnh này” - chị N.T.D - cán bộ dân số đau lòng nói.

“Phải coi dân số là một công việc trong trạm y tế, trong trung tâm y tế huyện. Vì sao cứ rẽ họ sang một đường, đẩy đường, đẩy người ta đi một góc là như thế nào?” - lãnh đạo một Trung tâm Y tế huyện tại tỉnh Điện Biên nêu ý kiến.

Một chuyên gia thì cho rằng, Bộ Y tế không biết vô tình hay hữu ý, đã “lờ đi” vai trò và trách nhiệm của viên chức dân số trong hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng. Nếu nắm được nhiệm vụ và công việc của cán bộ dân số trên cả nước, chắc hẳn đã không “bỏ qua” một lực lượng lớn như vậy.

Bà Lò Thị Luyến - Đại biểu Quốc cho rằng: “Các tỉnh chỉ đạo sớm ngày nào tốt ngày đó Làm sao để sớm ổn định được tâm tư nguyện vọng viên chức dân số cũng như các viên chức khác trong lĩnh vực y tế, làm sao sớm kết thúc và có kết quả trong việc sắp xếp lại vị trí việc làm đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế theo Thông tư 03 và các văn bản chỉ đạo của Bộ Y tế về nội dung này”.

SẮP XẾP LẠI VIỆC LÀM CHO VIÊN CHỨC DÂN SỐ CÒN LOAY HOAY, CHẬM TRỄ

Dù chủ trương phân công nhiệm vụ, sắp xếp lại vị trí việc làm cho cán bộ dân số đã có và một số địa phương đã bắt tay vào triển khai, nhưng theo phản ánh của các cán bộ dân số, việc triển khai sắp xếp lại việc làm cho viên chức dân số vẫn còn loay hoay, chậm trễ.

“Công văn 5492 của Bộ Y tế về phân công nhiệm vụ và chuyển ngạch cho dân số đã ban hành từ 31.8 mà đến bây giờ vẫn chưa có tỉnh thành nào triển khai quyết liệt, đồng bộ, có nơi còn không biết gì về công văn này. Nhiều anh chị em cán bộ dân số trên cả nước thực sự rất buồn, rất thất vọng. Chúng tôi mong rằng đã có công văn của Bộ Y tế hướng dẫn và chỉ đạo thì các địa phương cần giải quyết sớm để bảo vệ quyền lợi cho người lao động” chị Nguyễn Thị Hiền, cán bộ dân số huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh nêu ý kiến.

Chia sẻ về việc triển khai sắp xếp lại vị trí việc làm cho viên chức dân số tại địa bàn tỉnh Điện Biên, ông Lương Văn Kiên - Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Điện Biên - cho biết: “Dựa trên văn bản 5492 của Bộ Y tế, chúng tôi đã yêu cầu các đơn vị tiếp tục triển khai, rà soát gần như 100% các đối tượng cần phải điều chỉnh vị trí việc làm gửi cho Sở Y tế”. Như vậy, việc này mới dừng lại ở việc rà soát, chưa có cán bộ dân số nào được sắp xếp đúng với vị trí việc làm của mình.

Còn Giám đốc Sở Y tế tỉnh Sơn La thì chia sẻ tiến độ triển khai tương tự: “Chúng tôi cũng đã chỉ đạo các đơn vị rà soát thực hiện. Đối với viên chức là dân số viên, nếu có đủ các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định của Nhà nước sẽ thực hiện chuyển đổi sang chức danh nghề nghiệp y tế, còn đối với những trường hợp hiện nay giữ chức danh nghề nghiệp là dân số viên nhưng không đủ tiêu chuẩn thì các đơn vị sẽ rà soát, sắp xếp lại trong việc phân công nhiệm vụ”.

024. PHÙNG MINH/ Người thầy thuốc quân hàm xanh nơi cực Tây Tổ quốc// Nhân dân.- Số 22440.- Ngày 02/10/2023 - Tr.3

Bảo đảm sức khỏe bộ đội, nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân là nhiệm vụ của cán bộ, nhân viên quân y. Hơn 30 năm gắn bó với đồng bào Tây Bắc, Thiếu tá QNCN Nguyễn Đức Diện, nhân viên quân y (Đồn Biên phòng Leng Su Sìn, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên) không chỉ giỏi chuyên môn mà còn sáng lên tinh thần “lương y như từ mẫu”, để lại hình ảnh đẹp về người chiến sĩ biên phòng, người thầy thuốc quân hàm xanh trong lòng đồng bào các dân tộc.

Bài 1: Cứu người - Mệnh lệnh từ trái tim

Thiếu nữ đau bụng dữ dội, gia đình mời thầy cúng nhưng vẫn không khỏi. Quân y khám xong, thông báo thiếu nữ đang trở dạ thì chẳng ai tin, vì "nó còn chưa có chồng", chỉ đến khi tiếng trẻ khóc chào đời cất lên thì mọi việc mới được sáng tỏ. Bệnh nhân sốt rét trong rừng, diễn biến sức khỏe ngày một xấu, nguy cơ tử vong cao, ai nấy nước mắt lưng tròng lo hậu sự, sứ mệnh người thầy thuốc khi ấy là quyết tâm giành lại sự sống cho người bệnh...

Đại ngàn vang tiếng yêu thương

- Bộ đội ơi cứu con tôi, đau thế này nó không sống nổi đâu!

Người phụ nữ vừa nói vừa níu chặt áo Nguyễn Đức Diện, ánh mắt cầu khẩn đặt trọn niềm tin vào người thầy thuốc quân hàm xanh. Nhìn gương mặt đầy âu lo của người dân, anh cảm thấy gần gũi, thân thuộc như chính người thân nơi quê nhà.

Trong gian buồng thiếu sáng, thiếu nữ ôm bụng trong cơn đau quằn quại. Gian ngoài, thầy mo vừa đi vừa lầm nhảm vài câu gì đó, trên tay cầm chiếc lá nhúng vào bát nước rồi vẩy vào hư không. Lễ cúng từ chiều, nhưng càng về đêm thì cơn đau càng dữ dội, người bệnh cảm tưởng như có hàng nghìn mũi kim cùng chĩa vào cơ thể. Kiểm tra kỹ phân bụng, thấy mầm sống đang cựa quậy, Nguyễn Đức Diện bảo mọi người tản ra ngoài rồi nói nhỏ với người phụ nữ đứng cạnh chuẩn bị quần áo, tã lót đón em bé. Thoạt nghe, khuôn mặt người phụ nữ biến sắc, nhưng rồi cũng hiểu ý và làm theo.

Tiếng khóc trẻ sơ sinh cất lên, mọi con mắt đổ dồn về căn phòng như không tin đó là sự thật. Thiếu nữ chẳng bị ma rừng hãm hại như đồn đoán, mà là có thai. Khi cái thai to lên, người mẹ trẻ lại quấn chặt chiếc khăn vào bụng, mặc áo rộng bên ngoài che mắt mọi người. Do ăn uống thiếu thốn, sinh thiếu tháng nên cháu bé rất yếu, thật may có quân y can thiệp nên “mẹ tròn con vuông”. Thêm người là thêm của, anh động viên tinh thần mọi người, đồng thời không quên dặn dò gia đình chăm sóc thai phụ chu đáo. Trên lan can cầu thang vẫn treo những tờ giấy màu lòe loẹt, nhưng không thấy bóng dáng thầy cúng đâu nữa...

Sinh ra trên quê hương Vĩnh Phúc, Nguyễn Đức Diện nhập ngũ tháng 3-1992, rồi được cử đi học lớp y tá của Bộ đội Biên phòng (BĐBP). Ra trường, anh về công tác tại Đồn Biên phòng Mường Nhé (huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu cũ, nay thuộc huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên). Đây là huyện nghèo, địa bàn rộng, dân cư thưa thớt, dân trí thấp, đi lại khó khăn, vì thế mà còn nhiều tệ nạn, tập tục, nhất là nạn hút thuốc phiện, nghiện rượu, tảo hôn...

Sống ở vùng cao, Nguyễn Đức Diện và đồng đội từng bị ám ảnh khi chứng kiến tục “phoi xác” của đồng bào Khi người thân qua đời, thi thể được gia đình để trong nhà cả tuần, hằng ngày, con cháu phải mang cơm nước, thức ăn bón cho người đã khuất nhằm thể hiện sự hiếu thảo với đấng sinh thành. Mùa hè nóng nực, mùi cơ thể người chết phân hủy lẫn với mùi thức ăn ôi thiu gây ô nhiễm không khí, ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng và môi trường xung quanh.

Là người tham gia chăm lo sức khỏe nhân dân, Nguyễn Đức Diện trăn trở: Làm thế nào để vận động bà con xóa bỏ hủ tục? Nói đi đôi với làm, đầu tiên, anh học nói tiếng đồng bào, không nề hà bất cứ việc gì, từ việc chung đến việc riêng, chia sẻ buồn vui và lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người dân. Những việc làm của anh được bà con ghi nhận, lâu dần thấy mến, thấy thương và coi anh như thành viên trong gia đình.

Người vùng cao rất tôn trọng già làng, trưởng bản, vì thế mỗi lần trở về, anh không chỉ khám, chữa bệnh mà còn thuyết phục những người có uy tín thực hiện chủ trương xây dựng đời sống văn hóa mới, hướng dẫn bà con giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ, ăn uống khoa học để có sức khỏe tốt. Cùng với đó là nhiều giải pháp đồng bộ của chính quyền các cấp, sự tham mưu đúng, trúng của BDBP đứng chân trên địa bàn nhằm chung tay đẩy lùi tập tục lạc hậu, phát triển kinh tế.

Sáng ngợi “chất thép”

“Sốt rét tái màu da/ Đồng đội mấy người gục ngã/ Hồn thiêng gửi lại lá cây rừng”, đó là những vần thơ chép vội trong cuốn sổ tay đã ngả màu như nhắc nhớ về một thời gian khó...

Năm 1995, đồng chí Nguyễn Văn Chính, nhân viên Đoàn Biên phòng Mường Nhé bị sốt rét rất nặng. Bệnh nhân sốt cao, huyết áp tụt, mạch không đo được, thuốc đặc trị mất tác dụng, sức khỏe ngày một xấu, nguy cơ tử vong cao.

Khi ấy đúng vào mùa mưa, dòng nước từ thượng nguồn đổ về cô lập nhiều tuyến đường, khiến nhiều cánh rừng bị sạt lở nghiêm trọng nên không thể chuyển bệnh nhân lên tuyến trên. Nhìn đồng đội cứ lịm dần mà lòng dạ xót xa. Giá như là gánh nặng thì mỗi người ghé vai cùng san sẻ, nhưng bệnh tật thì chẳng biết làm gì. Đồng chí Nguyễn Kim Trọng, Phó đồn trưởng nghiệp vụ Đoàn Biên phòng Mường Nhé lau vội giọt nước mắt, giọng lạc đi khi chỉ đạo anh em lo chuyện hậu sự. Người thì vào trong bản tìm mua những tấm gỗ tốt nhất để đóng áo quan, người thu dọn, niêm phong đồ đạc của bệnh nhân, người chuẩn bị nấu xôi, luộc gà làm lễ. Mỗi người một việc, mắt ai cũng đỏ hoe.

Còn nước còn tát, Nguyễn Đức Diện chạy nhanh lên phòng chỉ huy trình bày phương án truyền chloroquine vào tĩnh mạch, đây là giải pháp cuối cùng, tỷ lệ thành công rất thấp. Nhưng cứu người là trên hết! Sự quyết tâm ấy như liều thuốc tinh thần mang đến tia hy vọng, dù quá mong manh.

Kim đồng hồ nặng nề nhích từng con số, không gian như đặc quánh, căng thẳng và hồi hộp, chẳng ai nói ra nhưng đều hy vọng về một “phép màu” nào đó. Bất ngờ có tiếng động nhẹ, rồi tiếng rên rất khẽ. Bệnh nhân đã cử động, còn mở được mắt và mấp máy môi gọi tên đồng đội. Nguyễn Đức Diện chụp vội máy đo huyết áp.

Huyết áp tăng, cặp nhiệt độ đã giảm sốt, mạch ổn định trở lại. "Anh Chính sống rồi!", mọi người cùng reo lên sung sướng.

Bệnh nhân vừa tỉnh dậy đã kêu đói và đòi ăn cơm, nhưng cơm chưa kịp nấu. Nhìn đĩa xôi với con gà vừa luộc trên bàn thì phân vân, ai đó bảo cứ mang vào cho bệnh nhân ăn tạm, có gì tính sau. Người ốm thường mất vị giác, miệng đắng, đắng này nhìn anh Chính ăn ngon lành, lẽ nào đây là bữa ăn cuối cùng, dấu hiệu của ngọn đèn sắp tắt? Nhưng điều lo lắng ấy đã không xảy ra. Được đồng đội chăm sóc chu đáo, sức khỏe của anh Chính hồi phục rất nhanh như chưa từng xảy ra trận ốm "thập tử nhất sinh"...

"Đừng hỏi Tổ quốc đã làm gì cho ta, mà cần hỏi ta đã làm gì cho Tổ quốc hôm nay". Đó là lời bài "Khát vọng tuổi trẻ", cũng là lẽ sống của quân nhân Nguyễn Đức Diện. Năm 1996, theo nguồn tin báo có dấu hiệu hoạt động của phi trên địa bàn biên giới, chúng đang san ủi đất làm chỗ đỗ trực thăng, xây nhà kho giấu vũ khí. Để xác định nguồn tin chính xác, chỉ huy đơn vị triển khai đoàn công tác đặc biệt thâm nhập thực địa nắm tình hình. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thậm chí "một đi không trở lại", nhưng Nguyễn Đức Diện vẫn xung phong có mặt trong đoàn công tác.

Chiều hôm đó, từng quân nhân niêm phong quân tư trang, đồ dùng cá nhân của mình gửi lại đơn vị. Khi viết nốt tên người thân sẽ nhận kỷ vật, Nguyễn Đức Diện trào dâng bao cảm xúc. Niềm tự hào về quê hương, những thế hệ cha anh từng gắn bó với mảnh đất biên cương, về tấm gương Trần Văn Thọ, người Anh hùng LLVT nhân dân đầu tiên của lực lượng BDBP, người từng cống hiến và trút hơi thở cuối cùng khi mới tròn 26 tuổi... tất cả như tiếp thêm niềm tin và động lực cho người chiến sĩ trẻ. Cung đường từ đơn vị tới điểm nghỉ vẫn khá xa. Hành quân khẩn trương nhưng vẫn phải bảo đảm công tác bí mật, không làm xáo trộn cuộc sống của bà con. Tổ công tác ém quân vào vị trí, đúng giờ ăn tối của đồng bào, khi mọi nhà quây quần bên mâm cơm thì anh em triển khai nhiệm vụ. Các lực lượng nhanh chóng tiếp cận mục tiêu, thu thập chứng cứ, báo cáo kết quả. Khi tổng hợp thông tin, ai nấy đều thở phào nhẹ nhõm. Hóa ra bãi đất trống vừa được san phẳng là sân chơi đón mừng năm mới, còn nhà kho vừa cất lên chứa rất nhiều nông sản của bà con vừa mang về tập kết tại đây.

Tiếng cá quẫy bên suối, vàng trắng như chiếc đèn không lò treo đầu núi. Gắn bó với miền sơn cước, Nguyễn Đức Diện tích lũy được nhiều kinh nghiệm đi rừng, nhưng anh chẳng bao giờ giữ cho riêng mình mà truyền các kỹ năng ấy cho mọi người. Nào chuyện phân biệt được đâu là rắn độc, cách sơ cứu khi bị rắn cắn, lấy nọc độc ra thế nào, uống thuốc gì, tất cả đã có trong cuốn cẩm nang hướng dẫn rất chi tiết. Khi hành quân leo dốc, lội suối, nếu chẳng may ai đó bị trầy xước da, bong gân, dị ứng côn trùng... đều có cách xử lý hiệu quả.

Chuông điện thoại reo cắt ngang câu chuyện, anh cáo lỗi phải lên đường gấp. Loáng cái đã thấy anh mang chiếc túi cứu thương bên mình, chiếc xe máy nổ giòn lao đi như cơn gió. Phía xa, chỉ kịp thấy lấp lóa ánh trăng tinh nghịch đậu trên vai áo người lính quân y giữa đại ngàn.

025. PHÙNG MINH/ Người thầy thuốc quân hàm xanh nơi cực Tây Tổ quốc - Bài 2: Hạnh phúc từ những nỗ lực// Quân đội nhân dân.- Số 22441.- Ngày 03/10/2023 - Tr.3

Theo lẽ thường thì ai cũng muốn chọn công việc nhẹ nhàng cho mình, nhưng với Thiếu tá QNCN Nguyễn Đức Diện, nhân viên quân y Đoàn Biên phòng Leng Su Sìn (huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên) thì khác: Tình nguyện gắn bó lâu dài với địa bàn đặc biệt khó khăn; dấn thân phục vụ vì sức khỏe cộng đồng; trích những đồng lương của mình để mua thuốc đặc trị phòng khi cấp cứu. Bất kể gần hay xa, mưa hay nắng, ngày hay đêm, vẫn thấy bóng dáng người lính quân y một mình rong ruổi trên dặm dài biên cương...

Những cuộc “hành quân” trong đêm

Chuông điện thoại vang lên dồn dập như thúc giục, kim đồng hồ đã chỉ sang ngày mới, kinh nghiệm cho thấy những cuộc gọi muộn thế này đều quan trọng, Nguyễn Đức Diện ghi vội địa chỉ vào cuốn sổ tay, anh khoác túi cứu thương với cơ số thuốc đã chuẩn bị trước và lên đường.

Ánh đèn xe máy xé toang màn đêm ken đặc, gió rào rào bên tai, tiếng côn trùng rí rả bản giao hưởng gọi mưa về. Từ xa đã thấy vài bóng người với dáng vẻ bồn chồn lo lắng. Bên mép đường, một thanh niên nằm bất động, máu thấm ngoài vạt áo, những người đi đường phát hiện vụ tai nạn vừa sợ vừa không biết phải làm thế nào đành gọi cho quân y. Nguyễn Đức Diện kiểm tra thấy nạn nhân có nhiều vết trầy xước, hơi thở có nồng độ cồn, nhưng rất may chưa nguy hiểm đến tính mạng. Anh xử lý chuyên môn, băng bó vết thương xong thì người nhà vừa tới; bàn giao nạn nhân cho gia đình đưa về chăm sóc thì tiếng gà rừng cũng râm ran gáy sáng.

Chuyện thức trắng đêm phục vụ bệnh nhân là việc làm thường xuyên với anh. Ở miền biên cương xa xôi, đi vài chục cây số đường rừng ban ngày đã vất vả, đêm đến càng khó khăn gấp bội. Nào người già đau yếu lúc trái gió trở trời, nào con trẻ biếng ăn quấy khóc, rồi thiên tai, dịch bệnh hoành hành, khi báo tin, các anh sẵn sàng hành quân. Mẹ Giàng Chừ De, người dân tộc Hà Nhì, bị viêm phế quản co thắt, bao nhiêu năm sống chung với căn bệnh thì từng ấy năm có quân y đồng hành. Mẹ bảo không có quân y của đồn biên phòng chăm sóc thì mẹ không sống được đến hôm nay. Mỗi lần thấy Nguyễn Đức Diện đến khám bệnh là mẹ mừng lắm, bảo: “Chỉ cần nhìn thấy con là mẹ cảm thấy khỏe hơn rồi”.

Bà con quanh vùng đều quý mến anh, họ bảo Nguyễn Đức Diện là "khắc tinh" của hủ tục, chữa được các loại bệnh, khó như việc ghép xương, nối gân bàn chân còn làm được. Dem chuyện đó hỏi đồng chí Pờ Xê Chừ, Bí thư Đảng ủy xã Chung Chải (nguyên Trưởng trạm Y tế xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên), anh Chải xác nhận là đúng như vậy. Ngày trước, vùng đất cực Tây này còn hoang sơ, đồng bào thường sử dụng súng săn tự chế để vào rừng săn thú. Hôm đó, hai anh em mang súng ra lau thì bị cướp cò, đạn hoa cải nổ găm vào bàn chân người em ngồi đối diện. Thay vì chở vào bệnh viện để xử lý, người anh sợ quá bèn chở đến thầy lang nhờ bó lá.

Bàn chân thủng như xơ mướp, nhiễm trùng mưng mủ, quân y khuyên người nhà cho đi bệnh viện càng sớm càng tốt, nếu để lâu sẽ hoại tử. Nhưng đi viện sợ lộ việc sử dụng súng trái phép thì liên quan tới pháp luật, nạn nhân nhất quyết đòi ở nhà. Lẽ nào để vết thương hoại tử sẽ phải cưa chân, lương tâm Nguyễn Đức Diện không cho phép. Lại một đêm anh thức trắng đọc tài liệu, nghiên cứu phác đồ điều trị, từ

việc cắt bỏ hoại tử, xử lý vệ sinh, rồi ghép xương, nối gân đến uống kháng sinh nào, liều lượng ra sao đều cân nhắc kỹ lưỡng. Ca ghép thành công, một tháng sau thì bệnh nhân đã tập tễnh đi được, anh trở thành “người hùng” từ đó.

Tôi hỏi sao anh “liều” thế, dám làm công việc của bác sĩ chuyên khoa. Nguyễn Đức Diện chỉ về phía tủ đựng tài liệu với những quyển sách quý về ngành y, đó chính là “bảo bối” giúp anh tự tin và thành công. Ngoài cơ sở thuốc được cấp, anh luôn trích một phần tiền lương để mua thêm thuốc đặc trị phòng những tình huống cấp cứu hoặc những ca phức tạp. Anh bảo tìm ra bệnh mà không có thuốc chữa khác nào người lính tốt mà không có vũ khí trong tay. Có người nói Nguyễn Đức Diện hay “lo chuyện bao đồng”, nhưng họ nói gì không quan trọng, với anh, hạnh phúc lớn nhất là mỗi khi nhìn thấy bệnh nhân trở về trong vòng tay gia đình.

Xanh biên cương, trọn nghĩa tình

Trực tiếp đảm nhiệm việc cắt con nghiện, cai nghiện cho các đối tượng trên địa bàn là công việc không hề dễ dàng, vậy mà anh luôn xử lý hợp tình hợp lý. Vào thập niên 1990, cây thuốc phiện được trồng ở nhiều nơi, mặc dù chính quyền có các biện pháp mạnh, song vẫn còn tình trạng trồng lén lút ở nơi hoang vắng.

Trong lần họp bàn để xóa bỏ triệt để cây thuốc phiện, một “đệ tử” của “nàng tiên nâu” lên tiếng: “Thưa bà con, cán bộ Diện bảo rằng người trẻ phải tôn trọng người già, cái có sau tôn trọng cái có trước là hoàn toàn chính xác. Vậy cho tôi hỏi cây thuốc phiện có trước hay cán bộ có trước?”. Với sự điềm tĩnh vốn có, anh Diện nhẹ nhàng luận giải: “Bao đời nay bà con mình biết sử dụng các loại đèn dầu, nhưng từ khi có điện về thấp sáng, nhà nhà được nghe đài, xem ti vi, dùng quạt điện mát mẻ thoải mái. Dù dòng điện mới đến bản ta nhưng rất quan trọng, không có điện thì bản mình vẫn chìm trong tăm tối như xưa”. Căn phòng im lặng, những cái gật đầu đồng thuận lắng nghe tiếp câu chuyện tương lai.

Với giọng chân tình, Nguyễn Đức Diện chia sẻ: “Quan niệm xưa cho rằng người ốm do con ma rừng hãm hại nên phải mời thầy cúng, khi bệnh nặng đành phải đến bệnh viện, người cẳng đã khổ, người nằm trên cẳng còn khổ hơn. Từ ngày có đường to, có cả con ngựa sắt (ô tô, xe máy) thì chẳng còn lo chuyện đi lại nữa. Trước kia nông sản làm ra không biết tiêu thụ ở đâu, ngày nay nhờ công nghệ thông minh mà thương lái về tận nơi thu mua, nông sản không chỉ được giá mà còn quảng bá được thương hiệu của quê hương”.

Có tiếng rì rầm, cánh tay già làng giơ cao, giọng chắc nịch: “Cán bộ nói đúng cái bụng ta rồi, bản mình phải thay đổi thôi, trồng cây thuốc phiện là hủy diệt tương lai của con cháu chúng ta đây”. Kể từ đó, những cây thuốc phiện thưa thớt dần rồi vắng bóng...

Mải mê với công việc, ngoài 30 tuổi anh Diện vẫn “chưa cùng ai”. Trong một chuyến công tác về đồn, đồng chí Bùi Minh Tính, Trưởng ban Quân y, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng (BĐBP) tỉnh Lai Châu (cũ) hỏi thăm tình hình gia đình của từng người, đến lượt Nguyễn Đức Diện, anh thoáng chút bối rối, rồi thành thật bảo: “Báo cáo thủ trưởng, em vẫn còn là... lính phòng không ạ”. Trưởng ban vỗ vai bảo lấy vợ cũng là nhiệm vụ. Câu chuyện tưởng nói cho vui, ai ngờ vài tháng sau anh được điều động về Bộ chỉ huy BĐBP tỉnh để có thời gian... lấy vợ.

Người xưa nói “vợ chồng gặp nhau nhờ duyên phận” sẽ rất đúng với trường hợp này. Trong lần tới tư gia thấp hương đồng chí Đào Hoàng Cầm (Trợ lý Ban Quân y, Bộ chỉ huy BDBP tỉnh Lai Châu, hy sinh khi đang làm nhiệm vụ tại Thanh Hóa năm 2002), anh gặp cô con gái đầu lòng của liệt sĩ là Đào Lê Thùy Dung. Cô gái mới lớn ấn tượng với cách nói chuyện chân tình của chàng quân y, chẳng biết có phải “duyên” không nhưng sau lần gặp ấy, cả hai cảm thấy như có sợi dây tình cảm gắn kết.

Trước kia cô gái rất ngưỡng mộ bộ quân phục màu xanh của người cha kính mến, giờ đây cô còn cảm nhận được sự ấm áp và yêu thương mà màu xanh đó mang lại. Theo thời gian, tình cảm chân thành của anh đã làm rung động trái tim cô nữ sinh duyên dáng Trường Đại học Tài chính Kế toán (Hà Nội). Tình yêu nảy nở, năm 2004 thì họ về chung một nhà. Những tưởng niềm vui sẽ dập tắt ngọn lửa đam mê cống hiến, vậy mà tròn một năm sau ngày cưới, anh tạm biệt người vợ trẻ và con thơ lên đường nhận nhiệm vụ mới.

Tiếng mưa xối xả giội trên mái tôn, gương mặt Nguyễn Đức Diện ánh niềm vui, trận mưa này sẽ đủ nước cho bà con xuống vụ. Gắn bó với đồng bào vùng cao, các chiến sĩ biên phòng không chỉ hiểu về nét đẹp văn hóa truyền thống mà còn thạo từng mùa vụ của người vùng cao. Năm 2005, khi triển khai Chỉ thị số 25/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác kết hợp quân-dân y chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân và bộ đội trong tình hình mới”, anh được phân công phụ trách công tác điều trị tại Phòng khám đa khoa quân-dân y khu vực Trà Cang, lúc đó anh nhận ra mình đã yêu và sẽ gắn bó lâu dài cùng mảnh đất này.

Hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, cấp trên tin tưởng cử anh sang nước bạn Lào làm nhiệm vụ quốc tế. Công việc chính của anh là hướng dẫn y tế và tham gia chương trình tiêm chủng tại huyện Phôn Thoong, tỉnh Luông Pha Bông (Lào). Gần 6 năm gắn bó với đất nước vạn tượng, những người lính quân y Việt Nam đã để lại nhiều tình cảm tốt đẹp trong lòng nhân dân Lào anh em. Các anh không chỉ giỏi về chuyên môn, tinh thông nghiệp vụ mà còn chung tay vun đắp tình hữu nghị lâu đời giữa hai nước Việt-Lào, như lời bài hát: “Em ở bên Tây, anh ở bên Đông/ Hai nước nghe chung tiếng gà gáy sáng”.

Mây trắng bâng lảng như tấm khăn voan vắt bờ vai núi, đàn chim chao liệng ríu rít gọi nhau về tổ. Chuông điện thoại reo, lần này không phải bệnh nhân gọi, mà là giọng con trai lớn phấn khởi khoe với bố đã trúng tuyển đại học, đúng nguyện vọng mà con hằng mơ ước.

Hạnh phúc ngọt ngào mà sao thấy cay nơi khóe mắt. Nhớ cái lần vợ giấu anh vào viện mổ ruột thừa, may có người quen báo tin về kịp. Trong dòng người tấp nập, nhìn vợ lủi thủi xuất viện một mình, bao yêu thương ùa về, anh chạy đến ghi chặt vợ vào lòng, vẫn bờ vai ấy nhưng dường như mỏng hơn, làn da xanh hơn. Chỉ duy nhất ngọn lửa yêu thương ngày nào chị động viên anh yên tâm công tác thì vẫn vẹn nguyên, ngọt ngào và ấm áp...

026. PHẬU TÚ ANH/ Điện Biên: Hơn 150 người được khám bệnh, cấp thuốc miễn phí// Quân đội nhân dân.- Số 22461.- Ngày 23/10/2023 - Tr.2

Đồn Biên phòng Nậm Nhừ vừa phối hợp với lực lượng quân y của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên và Trung tâm Y tế huyện Nậm Pồ thực hiện chương trình khám bệnh, tư vấn sức khỏe và cấp thuốc miễn phí cho người dân. Theo đó, các y sĩ, bác sĩ thực hiện những hoạt y động chuyên môn, như: Điện tim, siêu âm, đo huyết áp... giúp hơn 150 người có hoàn cảnh khó khăn, gia đình neo đơn thuộc địa bàn xã Nậm Nhừ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Các y sĩ, bác sĩ còn tiến hành tư vấn sức khỏe, cấp thuốc miễn phí cho người dân. Tổng giá trị thuốc khoảng 90 triệu đồng, được trích từ nguồn kinh phí do Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên cấp và quỹ vốn của đơn vị.

027. PHONG MINH/ Hoàn thiện hồ sơ đề xuất thành lập Trường ĐH Điện Biên Phủ trong quý I/2024// Giáo dục và Thời đại.- Số 257.- Ngày 27/10/2023 - Tr.2

Chiều 26/10, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Kim Sơn đã tiếp và làm việc với lãnh đạo tỉnh Điện Biên.

Cùng dự có Thứ trưởng Hoàng Minh Sơn và đại diện lãnh đạo các Vụ chức năng của Bộ GD&ĐT.

Về phía tỉnh Điện Biên, có Bí thư Tỉnh ủy Trần Quốc Cường, Chủ tịch UBND tỉnh Lê Thành Đô và đại diện các sở, ban, ngành của tỉnh.

Tại buổi làm việc, lãnh đạo tỉnh Điện Biên đề xuất, Bộ GD&ĐT bổ sung Trường ĐH Điện Biên Phủ vào Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Bí thư Tỉnh ủy Điện Biên Trần Quốc Cường cho hay, giáo dục và y tế là hai lĩnh vực được tỉnh đặc biệt quan tâm. Theo đó, tỉnh thực hiện 3 quyết tâm gồm: Có bệnh viện cấp tỉnh chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân; hoàn thành sân bay Điện Biên Phủ và thành lập Trường ĐH Điện Biên Phủ.

Theo lộ trình, tỉnh Điện Biên dự kiến sẽ hoàn thiện hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương thành lập Trường ĐH Điện Biên Phủ trình Bộ GD&ĐT thẩm định trong quý I/2024; hoàn thiện hồ sơ đề nghị thành lập trường trình Bộ thẩm định trong quý III/2024. Do đó, tỉnh Điện Biên đề nghị Bộ GD&ĐT ủng hộ và hỗ trợ trong quá trình hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ theo quy định.

Trao đổi tại buổi làm việc, Thứ trưởng Hoàng Minh Sơn ghi nhận, đề xuất thành lập trường đại học của tỉnh Điện Biên góp phần tăng khả năng tiếp cận giáo dục đại học cho người dân địa phương và các vùng lân cận.

Bộ GD&ĐT đang xây dựng Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, đề xuất thành lập trường đại học của tỉnh Điện Biên - một phần cũng nằm trong dự thảo quy hoạch.

Tuy nhiên, theo Thứ trưởng, việc thành lập một trường đại học không đơn giản. Ngoài việc đáp ứng các yêu cầu, điều kiện cần và đủ thì câu chuyện phát triển sau khi thành lập cũng cần tính đến.

Gửi lời cảm ơn đến lãnh đạo tỉnh Điện Biên đã dành nhiều quan tâm đến sự nghiệp giáo dục, đào tạo, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Kim Sơn nhắc lại, Bộ vẫn mong muốn có dịp làm việc với tỉnh một cách toàn diện về giáo dục, đào tạo.

Nếu tỉnh thực sự quyết tâm xây dựng một trường đại học thì Bộ GD&ĐT sẽ ủng hộ, tất nhiên phải đáp ứng các điều kiện cần và đủ, Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn nhấn mạnh, đồng thời nhìn nhận, đây là nguyện vọng chính đáng nhưng cũng không dễ dàng.

Do đó, khi đã có ý tưởng thành lập Trường ĐH Điện Biên Phủ thì tỉnh cần quyết tâm và quan điểm phải nhất quán, xuyên suốt. Khi đã thành lập rồi, thì cần có cách đi phù hợp và dành sự quan tâm hợp lý.

Nhấn mạnh, đây không phải “câu chuyện nhiệm kỳ” mà là chiến lược lâu dài; bởi theo Bộ trưởng, thành lập trường đại học là vấn đề thiết thực của tỉnh. Trước mắt, xây dựng trường có quy mô vừa phải nhưng thực sự chất lượng để thu hút các nguồn lực và người học.

Bộ trưởng gợi mở, có thể nghĩ đến đào tạo một số ngành liên quan đến tiếng của đồng bào dân tộc thiểu số và nước bạn Lào. Bộ trưởng đề nghị, Các Vụ, Cục hỗ trợ, vào cuộc cùng tỉnh Điện Biên hoàn thiện hồ sơ, đề án xây dựng Trường ĐH Điện Biên Phủ để có đủ cơ sở thuyết minh.

Bí thư Tỉnh ủy Điện Biên Trần Quốc Cường khẳng định, những gợi mở của Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn, tỉnh sẽ tiếp thu để chỉnh sửa, bổ sung vào xây dựng hồ sơ, đề án thành lập Trường ĐH Điện Biên Phủ; trong đó vấn đề đào tạo tiếng của đồng bào dân tộc thiểu số, tiếng Lào và dạy tiếng Việt cho người Lào sẽ được địa phương lưu tâm.

Tại buổi làm việc, Bộ GD&ĐT cũng trao đổi, gợi ý trước đề xuất của tỉnh Điện Biên về đội ngũ giáo viên, nhân viên còn thiếu so với định mức quy định; cơ sở vật chất, thiết bị trường học chưa đáp ứng yêu cầu phát triển quy mô và đổi mới giáo dục; chế độ chính sách hỗ trợ, giáo viên còn ở mức thấp, nhiều bất cập...

028. HIẾU TRƯỜNG/ Sáng kiến vì cộng đồng của các em học sinh// Quân đội nhân dân.- Số 22444.- Ngày 6/10/2023 - Tr.6

Nằm cuối con kênh Nậm Rôm, xã Sam Mứn (huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên) thường xuyên phải nhận lượng rác thải lớn từ các nơi khác đổ về, gây mất vệ sinh, ô nhiễm môi trường. Lâu nay, xã phải cất cử người dân thay nhau thu gom rác thải ở kênh Nậm Rôm, tránh để tràn ra đồng ruộng qua các mương nước.

Đặc biệt, hằng năm, Trường Tiểu học và THCS xã Sam Mứn đều tổ chức dọn vệ sinh xung quanh trường. Như năm học vừa qua, chỉ trong một buổi chiều mà thầy, cô giáo và các em học sinh nhà trường đã gom được rất nhiều rác, chủ yếu là rác thải sinh hoạt, rác thải nông nghiệp, thậm chí có cả lợn, gà chết.

“Trước thực trạng rác thải tràn lan, chúng em bàn nhau cần phải làm gì đó để thu gom rác dễ dàng, triệt để, qua đó góp sức bảo vệ môi trường”-em Cà Trí Dũng, học sinh lớp 9D, Trường Tiểu học và THCS xã Sam Mứn chia sẻ.

Nghĩ là làm, các em học sinh đã thành lập một nhóm để tiện trao đổi, lên ý tưởng. Cùng với sự tư vấn, hỗ trợ nhiệt tình của thầy, cô giáo, nhóm tranh thủ thời gian rồi để tìm thông tin trên internet, đồng thời vận dụng kiến thức đã được học rồi bắt tay vào chế tạo thiết bị vớt rác tự động. Sau những thất bại ban đầu, làm đi làm lại nhiều lần, nhóm đã hoàn thiện sản phẩm với tên gọi “Thiết bị vớt rác tự động từ mương nước” có khả năng tự vớt rác trôi nổi từ mương nước lên bờ.

Thiết bị gồm một hệ thống băng chuyền bằng lưới sắt mắt nhỏ để nước có thể chảy qua, còn rác được giữ lại; một đầu được đặt chìm dưới mương nước. Băng chuyền có thể điều chỉnh nghiêng 30-35 độ, gắn trên một khung sắt dài 3m, rộng 1m, vừa kín bề ngang kênh mương thủy lợi tại địa phương.

Thiết bị vận hành hoàn toàn tự động thông qua công tắc hẹn giờ, sử dụng mô tơ điện một chiều được cấp điện từ ắc quy 12V, có thể sạc bằng tấm pin năng lượng mặt trời gắn phía trên. Khi hoạt động, băng chuyền quay liên tục để bảo đảm thu gom toàn bộ rác trôi nổi trong lòng mương. Nhờ sức đẩy của dòng nước, rác sẽ được băng chuyền đưa lên và đổ vào xe rác được đặt ở phía sau.

Kết quả thử nghiệm cho thấy, sản phẩm có thể thu gom được hơn 95% rác từ mương nước lên bờ mà không ảnh hưởng đến dòng chảy, môi trường nước. Hiện nhóm đang tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện, nâng cao hơn nữa công năng của thiết bị theo “đơn đặt hàng” của UBND xã Sam Mứn.

“Nhà trường luôn giáo dục, định hướng các em hành động vì cộng đồng. Mong rằng thiết bị này sẽ được biết đến nhiều hơn, lan tỏa rộng rãi, góp phần bảo vệ môi trường và hạn chế ảnh hưởng của rác thải đến quá trình canh tác nông nghiệp”-thầy giáo Bùi Tiến Phong, Hiệu trưởng Trường Tiểu học và THCS xã Sam Mứn chia sẻ.

029. HIẾU TRƯỜNG/ Quyết tâm đưa “con chữ” đến bản làng// Quân đội nhân dân.- Số 22446.- Ngày 8/10/2023 - Tr.6

Từ đầu năm học 2023-2024, vào mỗi buổi trưa từ thứ hai đến thứ sáu hằng tuần, những tiếng đánh vần to, rõ lại vang lên khắp điểm trường bản Huổi Chan 1 thuộc Trường Tiểu học số 2 xã Mường Pồn (huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên). Tuy nhiên, những âm thanh đó không xuất phát từ các em nhỏ, mà là từ lớp xóa mù chữ cho bà con địa phương.

Những “học sinh” đặc biệt

Là một trong gần 20 người tham gia lớp xóa mù chữ do Trường Tiểu học số 2 xã Mường Pồn tổ chức tại bản Huổi Chan 1, bà Quàng Thị Thơm (61 tuổi) được mọi người bầu làm lớp trưởng vì là người cao tuổi nhất. Cặm cụi viết từng con chữ, dù còn vụng về và chưa hẳn đúng ô ly nhưng đó là niềm vui lớn sau hơn một tháng chăm chỉ “sách bút tới trường” của người phụ nữ đã có 5 cháu này. Bà Thơm chia sẻ, ngày nhỏ, gia đình khó khăn, lại ở trên vùng biên giới nên không có điều kiện học hành. Sau khi lập gia đình, bà cũng có thời gian đi học xóa mù chữ, tuy nhiên, do ít sử dụng tiếng phổ thông nên những kiến thức đó mai một lúc nào không hay. Không biết chữ đã gây nhiều phiền toái cho bản thân bà, đơn cử như đến cái tên của mình cũng không viết được, hay mỗi lần cần ký thủ tục giấy tờ, bà phải nhờ con cháu dịch cho rồi điếm

chị. “Ngay khi biết có lớp học xóa mù chữ được tổ chức tại bản, tôi là người đầu tiên đăng ký tham gia. Tôi không muốn “ngón tay đỏ” vì phải điếm chỉ nữa. Giờ đây tôi có thể đọc, viết được rồi”, bà Thom phấn khởi nói.

Qua tìm hiểu chúng tôi được biết, hiện nay, tại bản Huổi Chan 1, đồng bào chủ yếu là người dân tộc Thái và Khơ Mú sinh sống. Tỷ lệ người mù chữ của bản còn cao bởi nhiều nguyên nhân, đó là do nhận thức về việc học tập của bà con còn hạn chế, đồng thời một phần là tự ti, an phận vì không biết tiếng phổ thông. Mặt khác, đời sống còn khó khăn nên nhiều người không có điều kiện tham gia các lớp học xóa mù chữ. Trước thực trạng trên, Trường Tiểu học số 2 xã Mường Pồn đã mở lớp xóa mù chữ với mục tiêu giúp bà con làm quen với bảng chữ cái, học ghép từ, biết tính toán, giao tiếp với nhau bằng tiếng phổ thông. Đồng thời, lồng ghép công tác phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các kiến thức, kỹ năng và sáng kiến kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất cũng như trong đời sống xã hội.

Cầm chiếc bút chì bằng bàn tay chai sạn vốn chỉ quen với công việc nương rẫy, chị Cà Thị Thiên (42 tuổi) kể rằng, chị đã không giấu nổi xúc động khi lần đầu tiên viết được tên mình và các thành viên trong gia đình cũng như biết làm phép tính cơ bản. “Ban đầu, tôi cũng thấy ngại vì lớn tuổi rồi mới đến trường học như con, cháu mình. Khi biết chữ, được biết thêm nhiều điều mới, tôi rất phấn khởi và chỉ mong được đến lớp”, chị Thiên bộc bạch.

Nỗ lực từ nhiều phía

Thực tế, việc dạy các học viên ở lớp xóa mù chữ đặt ra nhiều thử thách đối với giáo viên, bởi các học viên đều lớn tuổi, tay cứng, chỉ nói được tiếng dân tộc nên việc tiếp thu và thực hành còn chậm. Trao đổi với chúng tôi, cô Lương Thị Hiền, phụ trách lớp học xóa mù chữ ở bản Huổi Chan 1 cho biết: “Để có thể hướng dẫn bà con biết đọc, biết viết, đòi hỏi giáo viên phải thật sự kiên trì, tỉ mỉ, vừa dạy vừa động viên để bà con không nản lòng. Nhiều lúc, giáo viên còn phải sử dụng tiếng dân tộc để giảng giải những cụm từ mà học viên khó hiểu. Theo thời khóa biểu, lớp học bắt đầu từ 11 đến 13 giờ 55 phút, nhưng thực tế không khi nào kết thúc đúng giờ, bởi nhiều học viên còn tranh thủ ở lại để cố gắng viết xong bài. Chính sự hào hứng, phấn khởi của các học viên đã tiếp thêm động lực cho giáo viên và nhà trường thực hiện tốt công tác giảng dạy, duy trì lớp”.

Qua ghi nhận của chúng tôi tại điểm trường bản Huổi Chan 1, các học viên tham gia lớp học xóa mù chữ rất nhiệt tình. Danh sách lớp chính thức chỉ có gần 20 người, tuy nhiên, nhiều buổi có đến 30 người đến học. Để có được sự tham gia đông đảo, chuyên cần của bà con, khi được giao nhiệm vụ tổ chức lớp, các thầy cô Trường Tiểu học số 2 xã Mường Pồn đã chủ động cùng cán bộ xã, bản, phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, dòng họ đến từng nhà tuyên truyền, vận động. “Chúng tôi tập trung vào sự cần thiết của việc biết chữ trong cuộc sống thường nhật để tuyên truyền cho bà con. Khi hiểu được việc học chữ là cần thiết và hiểu tấm lòng các thầy cô, bà con đã đăng ký và tranh thủ thời gian để đi học đúng giờ, đầy đủ”, cô Mạc Thị Sâm, Hiệu trưởng Trường Tiểu học số 2 xã Mường Pồn cho biết.

Hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên, số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 đạt chuẩn biết chữ mức độ 1 là 96,88% và mức độ 2 là 88,39%. Xác định phổ cập giáo dục là

chủ trương lớn, hướng tới mục tiêu “Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”, trong những năm qua, các cấp chính quyền tỉnh đẩy mạnh công tác xóa mù chữ, qua đó góp phần nâng cao tỷ lệ người biết chữ một cách rõ rệt. Theo đồng chí Nguyễn Văn Đoạt, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên, năm 2022, các cơ sở giáo dục địa phương đã tổ chức 28 lớp xóa mù chữ với gần 620 học viên. Năm nay, ngoài tiếp tục duy trì và hoàn thành chương trình xóa mù chữ của các lớp đã mở, toàn tỉnh mở thêm 54 lớp với quy mô hơn 1.200 người, trong đó chủ yếu dành cho đồng bào các dân tộc thiểu số ở các xã vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn.